

BÚT MÁY: HAWAIIAN

Có máy điện khắc thêm tên
Giá 16p00 thêm 0p50, cuộc recommandé.
Ở xa gửi nửa tiền trước, còn gửi ctt.
MAI LĨNH 60 Cầu Đất Hải Phòng

NHÚT ĐẦU, NGẠT MÙI, SỐT
NÓNG, ĐAU MINH NÊN DÙNG:

Thối nhiệt tấn ĐẠI-QUANG

Xin nhận ký hiệu (bướm bướm) mỗi khối năm
23, phố hàng Ngang Hanoi -- Téli. 808

Dầu Nhị - Thiên

Tại bách bệnh nhất thế hiện. Mỗi vỏ 0.50
NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐƯỢC-ĐƯỢC
78, phố hàng Ngang, Hanoi -- Téléphons 640

Thuốc mạnh sấm nhưng

Chuyên trị bệnh di-tính, móng-tính,
Đau-tính. Sợ suy lực tính thần mỗi
một ăn ngũ ít, đau lưng mỗi gối cẳng
thuốc này mỗi vỏ giá 0.50

Đán tại hiệu thuốc: THAI - CỎ
N-S: HÀNG ĐÁC HANOI, khắp các nơi gần có đại lý

NÊN HÚT THUỐC LÁ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0.19

Autorisé publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du **Trang-Bac Tân-Vân**

Imprimé chez **Trang-Bac Tân-Vân**

38, Boulevard Hàng Bông -- Hanoi

Tirage... .. exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉNÉRAL: NG. ĐOÀN-VƯƠNG

RĂNG TRẮNG NHỎ SẴN THƠM MIỆNG

vì dùng:

thuốc đánh răng GLYCERINA

Giấy Phuc-Mỹ

204, rue de Coton
Hanoi



đã được tặng danh khắp Đông-dương
NÊN, ĐỢT, RẺ

Đán buôn, bán ở khắp mọi nơi
(có catalogue kinh bán)

TRONG VĂN PHÒNG TỬ BẢO

PACIFIQUE

MỰC VIÊN

đã chiếm một địa vị quan trọng vì
TỐT - TIỆN - RẺ

HỘI TÀI CÁC HÀNG SÁCH

Mua buôn: Ateler Pacifique -- 94 M: Foch, Vinh

Mới xuất bản:

Trung-quốc sử - lược

của **PHAN KHOANG**

Một bộ sách rất quý của hết thầy mọi
người muốn biết cái căn nguyên và văn-
minh tối cổ của Á-Đông. Sách dày ngót
600 trang in làm 2 loại: Loại thường bán
6p00 hoặc 0p47. Loại đặc biệt tập cước 6p80

Thư và ngân phiếu gửi về:
NHÀ IN MAI LĨNH, HANOI

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

ĐAU DẠ DẠY

HO GA

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục: 128 Hàng Bông, Hanoi

Đại-lý khắp cõi Đông-pháp

25 190 - 014 0550

25 AVRIL 1941

Trang-Bac

Chu-nhật

NGUYỄN ĐOÀN-VƯƠNG CHỦ-TỊCH



Thành-phố Hanoi bị ném bom lần thứ ba

Hồi 11 giờ 20 hôm thứ bảy 8 Avril vừa rồi thành-phố Hanoi đã bị một đoàn phi-cơ bắn động-cơ của Mỹ đến đánh phá. Bom do phi-cơ ném xuống đã rơi xuống giữa thành-phố trong khu từ phố hàng Bông đến phố Carnot. Rất nhiều nhà cửa bị phá hủy và hư hỏng, đa số những nhà đồ đều ở trong các phố của người Nam ở.

Có tới 65 người chết và 148 người bị thương. Trong số các người bị nạn có 2 người Âu thiệt mạng và 5 người Âu bị thương, tất cả những người bị nạn khác đều là người Nam.

Lại một lần nữa và lần đầu tiên truyền Anh - Mỹ đã nhiều lần nói trái hẳn, những kẻ bị nạn về cuộc đánh phá này đều là những thường-dân đứng ngoài hẳn cuộc thế-giới đại-chiến và xa hẳn các mục đích quân-sự.

Ngay sau cuộc ném bom, Đô-đốc Decoux Toàn-quyền Đông-dương đã cùng đi với đại-tướng Mordant Thống-soái quân đội Đông-dương và M. Haelewyn Thống-sứ Bắc-kỳ và tướng Aymé chỉ huy sư-đoàn Bắc-kỳ, đến thăm các khu bị trúng bom.

Đô-đốc đã nhận thấy ban-phòng thủ thụ động làm việc rất nhanh chóng và nhân-viên các sở thuộc thành-phố đã tận-tâm một cách rất hiệu-quả cùng nhân-dân trong thành-phố tỏ thái-quá rất bình-thản.

Chiều hôm 8 Avril, Đô-đốc Decoux Toàn-quyền Đông-dương đã cùng đi với quan Thống-sứ Bắc-kỳ Haelewyn, M. Aurillac chánh văn-phòng, trung-tá Bonafos chánh văn-phòng của ngài đến thăm các người bị thương trong trận ném bom buổi sáng.

Tại nhà thương Yersin, có M. Barth hội trưởng đoàn Légion, quan tổng thanh-trà Y-lé Boitreau Roussel, M. Peyrera đốc-tý Hanoi và bác-sĩ Huard coi việc mổ xẻ trong nhà thương ngành tiếp ngài. Quan Thủ-hiến đã tới thăm các gian phòng có

nạn nhân Đông-dương nằm điều trị. Ngài ngỏ lời khen ngợi ông Trần-hữu-Trước một viên y-tá bệnh viện bị thương vì mảnh bom trong khi làm việc phận sự và ngài đã gần lên ngực viên y-tá đó chiếc áo ngực hàng Nam-long bội-tinh. Quan Toàn-quyền lại có giao cho nhà thương một món tiền để làm giúp đỡ cho những nạn nhân nghèo.

Chiều hôm 9 Avril đã cử hành tang lễ những kẻ bị thiệt mạng trong vụ ném bom hôm trước. Dự lễ có quan Toàn-quyền Đông-dương, quan Thủ-hiến Bắc-kỳ, quan chánh văn-phòng M. Aurillac, nhiều quan chức văn võ và thân hào Pháp, Nam trong thành-phố. Quan Tổng lãnh-sự Minoda đại diện Phái bộ Nhật, cá lực và thủy-quân Nhật cũng có đại-biểu đi đưa đám. Sau khi các quan-cer đặt vòng hoa lên chiếc quan tài có phủ cờ Việt-nam các nhà sùng tụng kinh siêu ư, mọi người đều đứng yên một phút, trong lúc đó phương nhạc trại khố xanh cử bài « Aux Morts ».

Hồi 1 giờ trưa hôm 8 Avril, trung-tá Tahara đứng đầu ban « Hanoi Syogaibu » đã gửi đến ủy-viên đại-biểu cuộc giao-thiệp Pháp, Nhật lời chia buồn của lực quân Nhật đối với những người bị nạn ném bom sáng hôm đó.

Trong vụ ném bom sáng 8 Avril tại Hanoi, một chuỗi bom đã rơi ngay gần một bệnh-viện lớn trong thành-phố tuy trên mặt bệnh-viện đã có kẻ rào đầu hàng-thiết-tự.

Trong các nhà bị hư hỏng nhiều có nhà thờ đạo Tin-lành ở ngay chợ hàng Da giữa khu tiểu công-nghệ và tiểu thương-mại của người Nam trong thành-phố.

Trong dịp đau đớn này T. B. C. N xin chân trọng kính viếng linh-hồn các nạn nhân xấu số và thành thực phân ưu cùng các tang gia.

TUẦN-LỄ ĐÔNG-DƯƠNG

— Các trận ném bom hôm thứ sáu 7 avril tại Bắc-kỳ (làm 19 người Đông-dương bị nạn, trong số có 13 người chết và 6 người bị thương).

— Nhà ngân - hàng Đông-dương sắp cho phát-hành thư giấy bạc 50 mới. Thư giấy bạc 50, mới giống thư giấy bạc 50 cũ phát - hành năm ngoái về đủ mọi phương-diện chỉ trừ màu thuốc vẽ.

Kiểu giấy bạc mới này do họa-sĩ Phạm-ngọc-Khuê vẽ và in ở nhà Văn-dòng ấn-quan ở Hanoi.

Tay có kiểu giấy mới, thư giấy bạc cũ vẫn lưu hành như thường.

— Trong ba ngày nghỉ lễ Pâques, tại Saigon đã có cuộc thi điền kinh và đấu bóng rổ tranh chức vô - địch Đông-dương.

Chạy 100m, nhất Grémillet (TS).

Chạy 1500m, nhất Mareamez (NK) hết 4 phút 31 giây 4/5.

Lo Gail đoạt chức vô địch ném tạ với 13m10 và ném đĩa với 44m48.

Trần Tả nhất và nhảy sào 3m35.

Wal (NK) nhất về nhảy xa với 8m25.

Chạy tiếp sức 4x100, đoàn Nam-kỳ về nhất.

Nhảy cao, nhất Lecourtier (BK) với 1m73.

Tổng xếp hạng từng đoàn : Nhất : Nam - kỳ (178 điểm ruồi).

Nhì : Trung-kỳ (135 điểm).

Ba : Bắc-kỳ.

Tư : Cao-miền.

Năm : Ai-lao.

Bóng rổ, vào chung-kết Cao-miền thắng Nam-kỳ 37-33, giữ chức vô - địch Đông - dương thêm một năm nữa.

— Chiều thứ bảy 8 avril trên sân Mangin, đội ban 5c REI hạ 9c RIC 2 - 0, đoạt giải quán quân bóng tròn Bắc-kỳ.

— Từ 1er avril 1944, tại Saigon, Gia-dinh, Chơ - lơn, đã thi-banh việc hạn-chế việc dùng điện-thoại tự-dòng.

Người nào dùng máy gọi quá số nhà bun-diện ấn-định sẽ bị phạt từ 1p đến 5p mỗi lần đáng máy gọi.

— Trong các vụ ném bom hôm 11 avril tại Bắc-kỳ và miền bắc Trung - kỳ có 23 người bị thương và 12 người chết (thông cáo).

— Chiều hôm 12 avril các phi-cơ Mỹ đã bắn súng liên thanh xuống các bè trên sông Hồng - Hà. Có 3 người

Đông-dương thiệt mạng trong số đó có một trẻ con và làm một người đàn bà Đông-dương bị thương.

— Chiều hôm 13 avril, quan toàn - quyền Decoux đã tới khách-thành phố Tin - tức (Hải) để l'Information tại 54 phố Paul Bert Hanoi.

Phong Tin-tức mở có mục đích thông tin tức các - động và can-hệ ở trong và ngoài nước để công chúng được biết rất mau chóng và đúng sự thực.

Phong Tin-tức là nơi thu thập các tin tức, một phòng truyền tin gồm có tất cả các báo chí Pháp, Nam giới, các tin tức của các hãng thông tin lớn như Domei, Transocean, OI và các tin tức về các cuộc họp động hoặc về ngoại-kinh-tế (như thể học phẩm, hàng hóa, gạo v.v.).

Kiểm về tình - hình chiến-tranh ở khắp các mặt trận, tại phòng Tin-tức có các bản họa-đồ chỉ rõ từng đường tiến lui của quân lính theo tin hàng ngày.

Mỗi ngày sẽ yết ba lần các tin sau cùng sáng, trưa và chiều tối.

— Quan Toàn-quyền và kỳ nghị định cho các giáo - sư người Nam học Cao-đẳng tiểu-học Pháp Đông-dương có thể dự - chuyên sang ngoại-giáo-sư tiền-học Pháp.

Các viên giáo-sư người Nam, kỳ phải là người tốt nghiệp ở trường Cao - đẳng sư - phạm Hanoi cũ và có bằng tá thạc mới một lần bằng tá thạc đương với tá-thạc. Ngoài ra các giáo-sư này còn phải do quan Thủ - hiến trong xứ và ông Giám - đốc Học - chính địa-phương mới được chuyển ngoại.

(xem tiếp trang 26)

Từ tuần lễ trước đến nay, tình hình các mặt trận Nga không thay đổi mấy chỉ trừ trong khu bán đảo Crimée, tại cuộc chiến đấu vẫn rất là kịch liệt. Hồng-quân đã tiếp tục tấn công trong khu Crimée từ hơn tuần lễ nay, quân Đức-Lô vẫn bị hơn mười bị cò lóp và thiếu lương thực, chiến sự vì các đường tiếp tế trên bộ đã bị cắt đứt hết chỉ trừ có đường bộ trong Hắc-hải, đã bắt đầu rút lui và bỏ cả miền Đông và Bắc Crimée. Quân Nga mấy hôm gần đây đã tiến khá nhanh đã qua được sông Snash và hiện đang uy hiếp mỏ muối trên biển Đức trên bán đảo Kertch. Quân Đức chỉ có thể chống cự lâu dài được trong miền núi ở khu tây nam bán đảo Crimée, nên đạo quân ở mặt bắc bán đảo có sự rút lui chậm để cho đạo quân ở mặt đông có thì giờ rút lui kịp tránh khỏi một cuộc bao vây của bên địch. Hồng-quân đã họ được hai thành phố Simferopol và Feodosia là bức bình phong chính trước hắc-quân Sevastopol trên bờ Hắc-hải và mục đích chính của quân Nga tại Crimée trong cuộc tấn công này. Quân Nga hiện còn chỉ các Sevastopol 4650 cây số và quân Đức-Lô đã tập trung cả vào khu này để kéo dài cuộc kháng chiến. Khu này đã bị thế rất hiểm trở có nhiều gập ghềnh núi trũng thấp. Hồi năm ngoái khi Sevastopol còn ở trạng thái quân, Nga, quân Đức cũng phải đánh hàng tháng qua mùa chiến lũy kiên cố mới họ được thành, nay quân Đức lại vào khu đó để có thủ thì có lẽ quân Nga chưa chắc đã kết liễu ngay được cuộc chiến-tranh trong bán đảo Crimée trong một thời - gian ngắn được.

Ở khu Ba-lan, mới đây Hồng-quân lại khởi cuộc đại tấn công trên mặt trận tuyến rộng lớn bao trùm cả mặt thành Tarnopol, Budy và Kovel, mấy thành này liên lạc cùng nhau lập thành một phòng tuyến.

rất vững vàng. Hồng-quân trong khi tiến từ Đông sang Tây đã bị chặn ở trước phòng tuyến này từ hơn tháng nay, có khi lại bị quân Đức đánh lui và mất khá nhiều đất đai. Theo một tin của Nga thì Hồng-quân đã chiếm được thành Tarnopol.

Sau cùng ở khu hạ lưu sông Dniester, quân Nga sau khi lấy lại hắc-quân Odessa, hiện đã vượt qua các sông để tiến vào đồng-bằng sông Danube nhưng hiện bị quân Đức phản công dữ và cản lại.

Tại Ý, cuộc xung đột lại bắt đầu dữ dội. Có tin đồng-minh định đổ bộ cả ở khu Bắc Loma và ở miền Ba-nhi-cân để liên lạc với dân quân Nam-tu của tướng Tito.

Giữa lúc này thì cuộc tấn công bằng phi-cơ vẫn càng ngày càng kịch liệt thêm. Các kinh thành Đức, Hung và nhiều thị trấn miền Nam Đức và cả ở Pháp ở Ý vẫn hằng ngày bị đánh phá rất dữ. Trong một trận ném bom ở Trévis một thành phố nhỏ ở Ý có tới 5.000 người bị thiệt mạng trong số 35.000 dân cư.

Ở mặt trận Đức-diễn Ấn-độ, quân Nhật sau khi họ Kohima và Palel hai thị trấn quan-hệ ở miền Manipur hiện đang vây Imphal là thủ-đô xứ đó.

Lộ quân Anh thả từ giữ Imphal có nhiều khi-giới, lương thực và một đội không quân khá mạnh chắc sẽ gicô chiến kịch liệt để chọc thủng vòng vây của Nhật. Tin New-Delhi công nhận rằng tình thế ở khu này có vẻ nghiêm trọng.

Về chính-trị, gần đây Anh-Mỹ lại lần công gữ về mặt ngoại giao đối với các nước trung lập như Tây-ban-nhã, Thổ-nhĩ-kỳ và Thụy-điển.

Có tin Anh, Mỹ đã gửi lời yêu cầu ba nước trên này không được xuất cảng hàng hóa sang Đức nên không sẽ có một trường phạt về kinh tế đối với các nước đó. Chưa rõ Tây, Thổ và Thụy-điển sẽ đối phó với việc này như thế nào.

Sức mạnh của bom nhu' thể nào?

Ngày trước, một nhà chuyên-môn người Áo nói rằng:

Quả bom Mỹ nặng 1.300kg chưa 1.000kg chất nổ có thể đo lường gió nổ phát ra khi nổ, phá đổ một ngôi nhà 5 tầng ở cách xa chỗ bom rơi 50 thước tây.

Bấy giờ mọi người đều cho là nghe hoang không tin. Thật ra, điều đó còn ở dưới sự thật. Nghĩa là bom còn có một sức mạnh lớn hơn thế nhiều.

Mấy năm trước, tại thành Barcelone, có hai quả bom hạng 300 kilo rơi cách nhau, đã gây nên những sự thiệt hại như sau này: 60 thước tây nhà phố tan ra như gạch vụn. Nhà cửa ở cách 100 thước, phía trong ra phố bị nứt nẻ ra. Tường vách trong nhà ở cách đó 250 thước tây bị xô đổ. Người ở cách chỗ bom nổ 400 thước tây, bị thiệt mạng rất nhiều.

Rơi xuống đất không, thì bom hạng 50 cân đã thành một lỗ hổng đường kính 6 thước; bom 100 cân đã thành hố đường kính 8 thước. Bom hạng 300 cân thì đào thành hố lớn đường kính tới 12 thước tây.

Rơi xuống chỗ xây xi-măng cốt sắt, thì bom 50 cân đào hố rộng 1 thước tây đường kính; bom 100 cân đào hố rộng 1 thước 20 phân đường kính; bom 300 cân

đào hố rộng 1 thước 80 phân đường kính.

Như vậy muốn làm hầm trú ẩn phải cẩn thận để tránh bom hạng 1.000 cân, cần phải đắp cao 20 thước đất, hoặc đào sâu xuống đất 20 thước; xây bằng gạch thì phải xây dày 6 thước tây; xây xi-măng cốt sắt thật tốt thì phải xây dày 2 thước tây.

Bom nhẹ nhưng mạnh vô cùng

Mấy năm trước đây, các nhà chế tạo chuyên môn đã phát minh ra những kiểu bom giết người hạng nhẹ, nhưng kiến hiệu ghê gớm.

Hồi tháng janvier năm 1938 thành Barcelone bị bom kiểu BC Becker-Abter (do nhà máy Krupp ở Đức chế tạo) đánh phá. Những bom này mỗi quả nặng có 14 cân rưỡi tây, một chiếc phi-cơ hạng trung có thể đem theo một lúc hàng trăm quả.

Mỗi quả chứa được 7.000 mảnh tạc đạn. Vay 100 quả bom, thì 700.000 tạc đạn!

Ngày 1er janvier 1939, thành Barcelone bị ném bom mở hàng đầu năm. Hạng này là hạng bom DD, hiện nay chế chỉ nhệ từ 2 cân rưỡi tới 25 cân. Rơi xuống đường nhựa, hạng bom này chỉ đào thành một hố đường kính rộng độ nửa thước tây thôi. Nhưng mảnh bom lại đi ngang là là chát không bắn ngược lên trời,

thành ra những người nằm rạp xuống đất cách xa chỗ bom nổ độ 100 thước tây cũng bị thiệt mạng.

Hai quả bom: 1.400 người chết

Trong hắc-quân mấy năm trước, ông R Auxion de Ruffé đã cực-tả cái cảnh bom tàn phá Thượng-Hải, nghe mà lạnh cả người. Báo « Illustration » đã đăng cả những bức ảnh chụp cái cảnh thương tâm thảm mỵ ở Thượng-Hải hồi ấy.

Hồi 4 giờ chiều ngày thứ bảy 14 Août 1937, một người vấp ở rạp chiến bóng ra là lướt đồng như kiến cỏ. Lăn vào đám đông, đó có cả những dân tránh loạn chạy đến trú ẩn tại Tô-giới Pháp và Tô-giới Quốc-tế. Xé ô-tô từ từ vừa đi vào bốp còi còi rồ lấy một lối giữa cái biển người đó. Thình lình người ta nghe thấy tiếng phi-cơ. Ai này người mất lên coi. Hai chiếc phi-cơ bay không còi làm. Bay từ từ. Tới phía trên phố Chính trong thành-phố, là Nam-kinh-lộ, nơi có nhiều nhà cửa lâu đài đồ-xe hơn hết. Rồi thình lình cả thành-phố rung động lên sau hai tiếng nổ vang trời. Một phi-cơ ném 2 quả bom xuống Nam-kinh-lộ, một phi-cơ ném 2 quả xuống góc đường Montigny và đường Edouard VII ngã tư. Một cảnh thương tâm và

Trong lúc này, không gì quý hơn một số báo nói về CHIẾN TRANH KHOA HỌC, chỉ bảo cho chúng ta hết các cách phòng thủ, tự vệ, và bày tỏ cho ta hết các sự nguy hiểm của bom, đạn và hơi độc. Đã ra 2 số « Chiến tranh khoa học » rồi, T.B.C.N. kỳ sau sẽ ra một số nữa, sẽ thứ ba trong tập này, có nhiều bài rất lạ và có ích

Muốn tránh nạn phi-cơ ném bom, các thành phố và nhà cửa phải kiến-trúc như thế nào?

Hóa-học, một thứ khi-giới ghê gớm nhất

Cũng trong số này, một bài về y-học nói về bệnh typhus hiện đương lưu hành ở xứ ta

THUỐC CHỮA BỆNH TYPHUS

hàng rạn hay là 1.400 người chết và 1.200 người bị thương, mất chân, mất tay, mất tai, mất mắt này lại ruột ra ngoài, mồm-miệng nhô. Trên các nhà phố, các người bán tung lên trời láo lằng. Nhà cửa và hàng-hiệu đều cháy, đây những mảnh thịt người. Ở giữa đường, những xe hơi cháy bốc ngùn ngụt. Một nhà du-lịch người Mỹ cùng vợ và cháu gái sắp bước lên xe hơi thì bị chết đứng, người cháy xém thành than. Những người ngoại-quốc khác chết ngất trong xe hơi bốc cháy, có người tay vẫn giữ chặt « vô-lăng », có người chỉ là bó xương đen như cột nhà cháy, có người khò đốt lại như xác ướp, nhưng vẫn giữ nguyên cái cơ-cơ lúc sống.

Tại Nam-kinh-tộ, thì số người chết là 802 người, số người bị thương là 600. Đó là chỉ kể những người bị trọng thương, mất mũi, mất tay, chân. Còn số người bị thương nhẹ chạy trốn đi không biết bao nhiêu.

Ngày hôm sau, hai quả bom nữa lại rơi xuống, một quả nổ ở trước cửa hiệu Wing-On là một cửa hiệu bán tạp-hoa lớn ở Thượng-hải : 800 người thiệt mạng.

Một quả không nổ, quả bom đó có hình như một cái thoi bằng thép, lớn bằng một người, cao 1 thước 50 phân tây, trong chứa một chất nổ nhiệt-độ rất cao. Ta nên biết đó là những kiểu bom chế-tạo hồi năm 1935.

Ấy thế mà ở quê hương, chúng tôi (tên gọi cho lăm, trong vòng hai phút đồng hồ đã có chết 2.200 người và làm bị thương 1.600 người).

Nếu hàng đội phi-cơ gồm hàng trăm chiếc mỗi chiếc ném hàng chục hàng trăm quả bom xuống các thành phố đồng đặc bản An, thì số thiệt hại còn ghê gớm đến đâu không biết.

Một điều mà chúng ta nên nhớ kỹ là đi đứng, tụ họp tại những khoảng đất rộng hay bãi cỏ, là nguy-hiểm vô cùng.

Bom hơi độc là thứ bom ai nấy đều sợ hãi bấy lâu, chẳng bao giờ giết chết nhiều người bằng những quả bom nổ, như trên ta đã thấy.

Bom phát hỏa
Hồi tháng September năm 1918, quân đội Đức đã tập trung một đại đội phi-cơ tại

CẦN THÊM RẤT NHIỀU ĐẠI-LÝ
tại các tỉnh thành, phủ, huyện các nơi đồng Đức, khắp Trung Nam Bắc-kỳ đã bắn các thứ thuốc chuyên trị các bệnh cam sởi trẻ em, thuốc « Ca-La Phôn », (từ nhét khước yên hoàn), các thứ thuốc về các bệnh ngoài da như sẩn, ngứa, lở, mụn nhọt.

Thuốc thời nhiet, trẻ giết cầm, trẻ tầy tị bệnh tào bôn, thuốc chữa già trẻ vãn vãn...
(xin viết thư cho M. Ngô-vi-Vũ chủ nhân nhà thuốc : **VIỆT-LONG** 58 Radeaux (Hàng Bè) Hanoi để lấy bản thí nghiệm đại-lý và được mục

nước Bể; chỉ có, nếu chúng ta lấy những quả bom « elektron » hàng năm, thì được lệnh là cất cánh bay sang phòng-hóa xuống Luân-đôn, gây nên thiệt hại về kinh-hoạn, định thiên-tàn hình đó nước Anh.

Lệnh đã ra, Giờ chưa đến, thì 30 phút trước giờ đi định, một lệnh truyền ra hải việc phóng hỏa đó. Lệnh đó do Ludendorff nghị bàn, vì thời cuộc chiến tranh sắp kết liễu nên không muốn khuấy dân An.

Mấy năm trước đây, bom cháy « elektron » rơi xuống kinh thành Madrid như mưa. Khiến thành dụng ngày nay có một cái vỏ bằng chất aluminium, trong đựng một chất thuốc súng có chất aluminium giống như chất dùng để hàn lại các điện

sắt, một cái kim hỏa và những cái cánh nhỏ bằng thép. Khi bom rơi xuống thì cháy bùng lên, cả cái cánh bằng thép cũng vậy. Nghĩa là nhiệt độ từ bom phát ra nóng quá, nên kim-khí cũng cháy như than củi.

Bom cháy nhiet - độ tới hơn 260 độ. Lửa cháy từ-từ, lâu tắt. Đất nước vào lửa cũng không tắt. Phải dùng cái mới dập tắt được ngọn lửa.

Cổ ở xa xa cũng cháy, và kim khí cũng ra than. Coi vậy thì cái tai-hại mà bom cháy có thể gây nên tại các thành-phố nhà làm sen-sát liền nhau đáng sợ thế nào, người ta có thể tưởng tượng ra được vậy.

Bom « sét-sang » là thứ bom chế-tạo mới nhất. Bom này chưa không-khí nếu tới 180 cân tây, một bình đầu súng, và một cái « tui-bin » (turbine) nhỏ có đá lửa, như một cái máy bật lửa vậy.

Khi bom vọt ra, thì không khí nên tới 130 cân phụt ra rất mạnh, làm tốc độ sáng ra từ phía thành một thứ sương-mù mỏng-mảnh, và làm cho không-trung biến thành một chất nỏ lớn mỏng-mảnh. Sau vài giây đồng hồ, cái máy bật lửa rơi ra một tia lửa. Ấy thế là có tiếng nổ vang lên và lửa bốc cháy bùng bùng, ngọn cao ngất lừng mây.

Bom điều khiển bằng vô tuyến điện
Domei. — Một tờ báo Mỹ đăng lời nói của ông John Hay Hammond, là một người đã phát minh ra thứ bom điều khiển bằng vô tuyến điện giống như thứ của Đức đã chế ra, nói rằng chỉ riêng quân Đức đã đem dùng thứ bom ấy, và kết quả sẽ kiến hiện ngay. Ông Hammond cảnh cáo rằng nếu Đức chính đồn lại kiến mẫu thứ bom ấy, thì hạm đội Anh sẽ gặp một sự nguy lớn. Ông ta nói rằng thời kỳ chiến-tranh tới đây có thể là thời kỳ những trái bom biết bay liệng đi đánh các tàu của Đồng-minh. Nếu Đức làm cho phương pháp tấn-công ấy được hoàn hảo lên, thì không còn một hạm đội nào có thể tránh được mọi sự nguy nan nữa.

SÁCH MỚI :
Vấn đề cải cách tế tục Việt-nam của Trúc Khê 1p50, mới xuất bản. Lan hầu của Nhượng Tông. Ai tình muốn mặt của Lê Văn Trương. Giáo dục nhà đồng của Đàm-Phương. Mẹ con và một tháng với mẹ của Lưu Trung Lưu. Nhân sắc của Trúc Đường Ngâm mệng của Nguyễn-Bình vân vân...
Edition : **LÊ CƯỜNG**
75, Rue des Papiers - Hanoi

Quốc-Gia
67 NEYRET HANOI - TẾC 1938

Ngày 8 avril 1914 hiệp một đời đầu có ban báo QUỐC GIA (loại người em), sai về chọn lọc rất cẩn-phu của các danh sĩ : Ông Hồ. Nguyễn Văn Tố (trường học cũ). T. q. g. khiêm (Nguyễn văn lịch (mẫu phố Hà Giang) học nhạc từ Tiểu Trưng. Vũ Tuấn Sơn (trường Phan Mỹ Lộ). Và (thực sự) Chương Mỹ, Song Bính (ở làng Xuân. Nguyễn B. Khôi. Nguyễn Trương, Trịnh Xuân Lai và nhiều bài của các ban sáng và sáng báo khắp ba kỳ.

Mỗi số 2500, giấy tờ, khổ lớn

BA CUỐN SÁCH :
1. KHÔNG-MÌNH ĐƠN-PIÁP. — Nhỏ có các pháp lạc nhân và M-tiền đôn uen. Già, tài bí quyết được thực, hay, rõ v.v... Lại có phép chữa bệnh rất giỏi. Giá 1p.

2. THÂN-CÁ THỰC-HÀNH. — gồm có sách niệm-pháp, xem tướng mặt (trung tuy, chỉ viết, thiên-vân, bài, không là bài, bài ca phệ v.v... Giá 1p.

3. SỰ VẬT VÀ THIÊN KHOA HỌC. — Bài in (từ từ) bài v. cũng có thể về thiên học, người được rất mong muốn (giống xem cho số, Giáp 1p, 1p, 1p, 1p). Về thiên học khoa-học mà hay có G. 1p, 1p, 1p. Về thiên học (thiên văn) hay có, 1p, 1p, 1p. Về thiên học (thiên văn) hay có, 1p, 1p, 1p.

NHẬT-NAM THƯ-QUẢN
n° 13, Hồ Hàng Diêu, Hanoi

Phòng tịch Con chim

HÙNG-PHONG

Có một đồng bạc mà muốn làm giàu nhanh chóng và lương-thiện thì chỉ có cách là : MUA VÉ XỔ SỐ ĐỒNG-PAÁP

7

ánh sáng và tiếng nói giết người

Ánh sáng giết người! Chỉ nghe nói người ta cũng đủ rùng mình sợ hãi.

Đứng sau một chiếc đèn dọi ra những tia sáng bí mật, một người vận may. Thế là những tia sáng lờ lờ, không-trung-tròn ngấp một thứ ánh sáng mờ-mờ xanh nhạt. Hết thấy những thứ ở trong phạm-vi ánh sáng đó đều bị tan rã ra, mấy mớ thì ngừng chạy, các nhà chùa đầu sáng bùng cháy lên, người vật chết tươi hoặc bị cháy như mớ thuốc. Đó là còn nói như thế, mong phát-mình ra được thứ ánh sáng ghê gớm đó, chứ thực sự ra, thì hiện giờ bọn kỹ-sư Grindwelt, Matthews và Dunikowski còn đang nghiên-cứu trong phòng thí-nghiệm. Có người nói cuộc thí-nghiệm đã thành công, có người ngờ rằng đó chỉ là chuyện bịa.

Nhưng biết đâu mai kia ta sẽ chẳng thấy phát-mình được thứ ánh sáng giết người đó, như đã phát-mình được nhiều kiểu khi-giới kiểu-hiện, lai-tinh rồi?

Ngày xưa đã có thứ ánh sáng giết người

Và chẳng ngại từ thời cổ, người ta đã dùng ánh sáng để giết địch-quân.

Sử-sách chép rằng ngày xưa Archimède đã phóng hỏa đốt cháy hạm-đội của thành Nhà-điền Hy-lạp, bằng cách thu ánh sáng mặt trời vào nhiều kiểu gương, rồi phản chiếu ánh sáng trong gương xuống đoàn tàu thuyền bên địch.

Hồi thế-kỷ thứ 18, nhà bác-học Buffon nước Pháp đã dùng nhiều kiểu gương để ngang chéo khác nhau thu ánh sáng mặt trời vào, và thí-nghiệm thì quả-nhiên thứ ánh sáng phản chiếu từ các gương ra nóng lắm, có thể đốt cháy được các vật.

Vậy thì chuyện Archimède đốt cháy đoàn tàu Hy-lạp bằng ánh sáng không phải là chuyện không tưởng tin.

Duy nếu các cuộc thí-nghiệm của các nhà kỹ-sư trên kia thành công, thì cũng khó đem thứ ánh sáng bí-mật đó ra giết được quân địch.

Vì hệ ánh sáng chiếu lệch đi một chút, các tấm gương sẽ dịch đi một ly là ánh sáng mất hết hiệu-quả và năng-lực. Dù ánh sáng đó giữ được nguyên-vẹn tính cách giết-chóc, song chẳng lẽ lại bảo được địch-quân cứ đứng im một chỗ để mình dọi ánh sáng vào họ hay sao?

Tuy vậy mặc dầu, ta cũng nên lo trước rằng một ngày kia cái mộng giết người bằng ánh sáng sẽ thành sự thật.

Ánh sáng giết người ngày nay

Nhất là ngày nay mấy nhà kỹ-sư đã thử dùng ánh sáng để làm chuột và các vật biến thành than. Như kỹ-sư Dunikowski và nhất là nhà sáng chế Ember Janos.

Mấy năm trước đây Ember Janos đã đem thí-nghiệm thứ máy phát tia sáng bí-mật tại Vacs và Buda-Pesth. Chẳng rõ các cuộc thí-nghiệm đó có thành-công thật không, song hồi ấy có một tờ báo Pháp tường-thuat đại khái như thế này:

— Trong bốn giây đồng-hồ, tia sáng dọi xa mười thước tây làm một con búp-bê bằng thép và một thanh đồng chảy tan ra nước. Cũng trong thí-gian ấy, tia sáng làm một khối cao-su biến thành than, làm một khối si-măng hay một khối gỗ « sên » tan ra thành bụi, làm đầu sáng bùng cháy lên, làm các máy móc nhỏ đứng dừng lại không chạy được nữa, làm cho mấy con chuột

chết sém thành than. Nhà sáng-chế nói quá-quyết rằng đã dùng tia sáng đó làm cho bốn chiếc ô-tô đang chạy phải dừng đứng lại; hăm hai chiếc phi-cơ không cho bay trong ba giây đồng hồ, một cái mũ phi-công bằng kẽm bị phá-hủy. Nhà sáng-chế đã từng dọi tia sáng đó vào mõm, vào xương sống hay vào ức loài vật, và như thế đã làm chết tươi được ba con bò, hai con lợn và một chục con cừu...

Nếu các cuộc thí-nghiệm của nhà sáng-chế đã thành-công như vậy, thì biết đâu một ngày kia, ánh sáng lại chẳng là một thứ khi-giới đáng sợ như ở thời-đại Phong-Thần ngày xưa?

Đó là nói riêng về ánh sáng bí-mật, thứ ánh sáng mà mắt người không nhận thấy gì.

Đến thử ánh sáng mắt người ta vẫn trông thấy bằng ngày, thì ánh sáng trắng của mặt trời gồm có đủ ngũ sắc hay thất sắc hoặc vô-số sắc khác nhau mà thành, thứ ánh sáng tím thường đó, người ta bảo cũng có thể dùng làm một thứ khi-giới lợi-hại vô cùng.

Nhờ một kiểu đèn lò bằng điện có mặt gương lõm, như kiểu dùng trong quán dọi Mỹ, dọi ra giữa trục chùm tia sáng (axe du faisceau) một quang-độ lớn-lao đồ-xô là một ngàn triệu nến (bougies), thì người ta có thể lượm được kết quả sau này: người vật đứng cách xa hàng chục cây số bị ánh sáng dọi phải sẽ lóa mắt đi, chẳng phân-biệt được đường lối nữa. Nếu đứng gần, thì sau khi ánh sáng tắt được nhiều phút, mắt vẫn hoa lên như thường, hổng con người, hư hẳn con mắt. Nếu đứng gần hơn, tai người vật bị ánh sáng

Thơng-chen Pétan đã nói:

« Nhờ có hai t. ản mà mỗi đồng-tâm của quốc-gia được thất chung; chúng ta sẽ chỉ quay quần để tìm sự bảo-vệ chung. Sự gần gũi đó, ầu chỉ là tự-nhiên, là hy-vọng nặng nề nhau trong cuộc thực-hành. Nhưng Quốc-gia Cách-mệnh còn phải cần « r. thống nhất của nước / hập ».

Hãy im đi! Những kẻ lách kỷ, những kẻ lười biếng, chằng kể chế bại.

đó dọi vào sẽ ngã lăn ra chết như một khối thịt vô tri giác. Hình như người ta đã đem thí-nghiệm thứ đèn lò giết người đó tại Bourges, và hình như người ta đã dùng ánh sáng đèn lò vật ngã một con bò đứng xa một ngàn thước tây.

Nhân cuộc thí-nghiệm này, người ta đang bàn chế ra những kiểu súng lục bắn ra những phát đạn ánh sáng lơ lửng, để ngăn những kẻ trộm, cướp hay buôn hàng lậu; chế ra những kiểu đèn lò thật mãnh-liệt để chiếu lóa lên không-trung làm rơi những phi-cơ đang bay ban ngày hay ban đêm và chế ra những đạn đại-bác phun ánh sáng lờ lờ, giết người một cách dịu-dàng êm-ái, sạch-sẽ, và đỡ những mùi khét ngạt mũi, những tiếng nổ điếc tai.

Các điều đó đều còn ở trong phạm-vi tưởng-tượng hay nghiên-cứu. Đó là một sự may, miễn cho loài người? Hay là một sự bất hạnh cho loài người?

Phòng tuyến bằng ánh sáng

Nếu các cuộc nghiên-cứu ở trên mà thực hiện được, thì chúng ta ngày đêm chẳng phải lo sợ nỗi gì, dù nước địch ở ngay cạnh nách.

Cứ lập một phòng tuyến bằng ánh sáng ở biên-giới là đủ rồi, chẳng cần phải chế tạo máy bay, tàu chiến, hay đại-bác chỉ chỉ cho tồn nhiều tiền, chỉ chế-tạo thật nhiều kiểu đèn lò mãnh-liệt đó đặt thành hàng thành lũy ở duyên-hải và ở biên-thùy, ngày đêm luôn luôn dọi ánh sáng sang bên nước địch hay lên không trung. Như vậy thì đại-bác phi-cơ, chiến-xa, bộ-binh nước địch đều thành vô-dùng. Vì nếu tiến vào phạm-vi ánh sáng giết người, thì phi-cơ sẽ rơi xuống, người vật thành than, đầu sáng bùng cháy, nước mình sẽ thành một khu-vực bất khả xâm phạm, cho đến lúc mà người ta chưa tìm được cách phá mắt « ánh-sáng thần-thông ».

Làm cho dịch quân phát sốt lại vì sóng điện

Giữa những sóng điện và từ-ngoại-tuyến, có một khoảng trống. Khoảng trống đó mới được điền vào bằng sự phát-minh những vi-điện-lăng (sóng điện rất nhỏ, micro-ondes).

Những vi-điện-lăng đó đã được các nhà bác-học từ-khoi nghiên-cứu, chẳng hạn ông Marconi.

Nhà bác-học Ý Marconi phải nghiên-cứu và thí-nghiệm những sóng micro-ondes đó trên tàu Electra là chiếc tàu riêng của ông. Như vậy có lẽ vì các cuộc thí-nghiệm của ông chắc không được "hòa-bình" cho lắm.

Bại-khải thì những sóng điện ngắn (ondes courtes) có cái năng-tĩnh làm tăng nhiệt-độ trong các cơ-thể sinh-vật, và có thể làm tăng lên một độ cực cao. Hiện-tượng đó sở dĩ phát-minh được là do tính-trang bọn thò làm việc trong các đài phát, thanh nước Mỹ đó trước đây. Bọn thò đó tự-nhiên đều thấy khó ở và đều bầm-hăm sốt.

Sau khi phát-minh ra hiện-tượng đó, các nhà bác-học bốp trán suy-ngĩ và cặm cũi thí-nghiệm. Thế rồi vài năm gần đây, người ta đã lợi-dụng được hiện-tượng đó trong các khoa chữa bệnh bằng cách làm cho người sốt nặng lên.

Coi đó, ở xa mà làm cho quân dịch mắc bệnh sốt rất hiểm nghèo hay có thể chết được, chẳng còn là một chuyện viên-vòng nữa. Những vi-điện-lăng, cũng như những sóng điện cực ngắn (ondes ultra courtes) người ta có thể tùy ý muốn phóng đi đâu cũng được. Có thể tập-trung những sóng điện đó vào một nơi nào nhất định, mà không sợ mưa hay sương mù cản-trở.

Sóng điện có thể làm cho người vật phát sốt phát rét ốm đau đến chết được, thì

biết đâu chẳng có ngày nó làm cho tất tần rã rã, máy sinh điện trên phi-cơ ngừng lại hay những quả bom tự động nổ phá ra.

Biết đâu, trong cuộc chiến-tranh mai sau, những vi-điện-lăng sẽ chẳng là thứ khí-giới nguy-hiểm nhất trong các cuộc hóa-công và trong sự giết người không phải cần đến bom, súng kèn-càng nặng nhọc?

Một trường thành siêu âm

Lại có một hạng sóng điện khác, đó là những siêu-âm (ultra-son) nghĩa là những thanh-âm thuộc loại siêu-cầm (surauig) những thanh-âm nhỏ, nhẹ hết sức, tai người ta không thể nghe thấy được.

Mới đây, người ta đã thí-nghiệm ra rằng những siêu-âm mãnh-liệt có thể phá-hủy các cơ-thể sinh-vật. Dưới nước, thì siêu-âm làm cho tôm-cá té-liệt hoặc chết tươi. Tay người lúc ấy nếu thò xuống nước, sẽ bị thương nặng.

Phòng lên không-trung những bức màn siêu-âm mãnh-liệt và liên-tiếp, thì những bức màn siêu-âm đó sẽ thành những bức trường-thành vô hình và vô-thanh. Bất luận sinh-vật gì hề mắc phải những lưới vô-hình đó sẽ bị chết tươi hoặc hủy-liệt. Như vậy chẳng còn lo phi-cơ dịch bay lơ lửng bom. Vì phi-công là người, mà sinh-vật thì không thể nào trốn thoát tai nạn, một khi vướng vào bức lưới siêu-âm. Nhưng đó mới chỉ là một sự tiên-đoán, một việc ước-đoán mà thôi.

LÊ VĂN-HOÈ

GIÁ MUA BẢO

	Một năm	6 tháng	3 tháng
Bên-kỳ, Trung-kỳ	20,00	15,00	6,00
Nam-kỳ, Cao-miền, Ai-lao	22,00	12,00	7,00
Ngoại quốc và Công số	44,00	24,00	14,00

hóa bảo phải trả tiền trước mandat xin đi;

TRUNG-BẮC CHỦ-NHẬT, HANOI

HP. 15. Phs. Hsng. Cn. HS. 15. Phs. Hsng. Cn. Hsng. Chiếu Đăng chú Kho Sách Xus. Quán Văn. Trường

CHIẾN-TRANH BẰNG VI-TRÙNG

Sau bom nổ, bom hơi độc, bom cháy, còn có một thứ khí giới lợi-hại hơn, nguy-hiểm hơn, đó là máy vi-trùng (usage de microbes).

Trang-tà Velu trước kia đã viết trong tuần-báo "Le Siècle Médical" (Thế-kỷ-y-học) như thế này:

— Có thể dùng vi-trùng để chiến-tranh. vậy sẽ có cuộc chiến-tranh bằng vi-trùng.

Giáo-sư Trillat tại viện Pasteur nước Pháp cũng nghĩ như thế:

— Phải, đám vi-rùng là một thứ khí-giới đáng sợ và chắc có lẽ rồi đây khí-giới đó sẽ đem chiến. Người ta đã nói những đàn chứa vi-trùng nở ra là vi-trùng chứa trong đàn sẽ bị hủy diệt hết, vì bị xang-đốt mạnh và bị thuốc súng xông hơi độc ra. Nhưng không đáng. Chính tôi đây đã có lần nhận thấy những đám mây vi-trùng chuyển-động có khi bay ngược chiều gió và tôi nhận thấy có nhiều cơ-hội tốt để vi-trùng tàn-hại địch-quân.

Giáo-sư lại cho biết thêm rằng theo những tờ phúc-bầm của ty Do-tham An, thì những chánh-trị-phạm tại nước Nga đã bị nhốt vào trong những khu vậy đây thép gai, trong đó có phi-cơ tưới hàng đám mây vi-trùng xuống. Hình như kết-quả mỹ-mãn bội-phần thì phải.

Mây vi trùng

Không-khí bao-học trái đất có chứa rất nhiều vi-trùng.

Có thứ vi-trùng, ráo lẫn ở trong bụi-cát do gió hay sự quét tước tung lên. Có thứ vi-trùng ẩn ở trong sinh-vật ra. Thở, nói, ho, hắt hơi, nhỏ dều là phun ném vi-trùng ra cả.

Người ta có thể thí-nghiệm và cho điều đó là đúng sự thật. Cầm một cái hộp kiểu Piétri trong eo chất thạch bồ-đưỡng, để trước người nói chuyện, người ta sẽ nhận thấy trong hộp có vô số vi-trùng giống hệt thứ vi-trùng sống ở dóm-rái trong miệng và ở mũi người nói chuyện.

Những thứ vi-trùng ấy do khí ng sống có độc một mình. Nó sống trong "hương" giọt nước nhỏ li-ti, như hơi, như sương, mắt ta không nhận thấy.

Dùng máy phun, người ta có thể hình-dung những sự phun vi-trùng khi người thở ra một cách dễ dàng. Người ta nhận thấy rằng những giọt nhỏ đường kính lớn hơn 5mm (5 phần nghìn một ly tây) thì rơi xuống ngay, những giọt đường kính nhỏ hơn 1mm (1 phần nghìn một ly) thì cứ mãi phất mới rơi xuống được 1 ly.

Nói cho đúng, thì những

giọt nhỏ đó không rơi xuống đất. Nó lơ-lửng trên không-trung, trôi dạt khắp các ngã, đọng vào các giọt nhỏ khác trong-sạch và cây vi-trùng vào những giọt nhỏ trong sạch này.

Như vậy, không khí một phòng hội-hợp, những phòng bệnh-nhân đây đặc những vi-trùng, mà ta không biết.

Thức ăn của vi-rùng

Ở trong không-khí khô-ráo hay được đựng trong hàng triệu triệu giọt nước trong, vi-trùng sẽ mất sức và chết đi. Nhưng có thể nuôi cho nó sống bằng những thức ăn bằng hơi khiến nó sống dai-dẳng mãi và sinh-sinh hóa hóa ra rất mau.

Những thức ăn bằng hơi đó trong tạo-hóa rất nhiều, đó là những khí độc, hay gió độc mà cơ-nhân đã biết.

Vi trùng tiến như thế nào?

Như vậy bom vi-trùng có thể chế được rồi. Chỉ cần dùng sao cho đặc-lực. Vì vi-trùng mạnh hay yếu còn tùy theo thời-tiết.

Vi-trùng thích rét. Nếu người ta nhúng hai cái ống chứa thạch, một ống nóng một ống lạnh, vào đám vi-trùng đựng trong một cái bình, thì người ta sẽ thấy ống nóng không có vi-trùng bám vào, còn ống lạnh thì vi-trùng đầy rẫy. Vì cái đặc-tính đó, mà thường thấy vi-

Anh-Lũ

58 — Route de Hút — HANOI
BEP, KHANH CHONG, BEN, GIA HA

Hieu giay ANH Lũ mới chính đôn tại (catalogue) các kiếu giay năm 1944. Có nhiều kiếu đẹp, rất hợp thời trang để kinh-bien các quý khách trong 5 cõi. Bản báo bản lễ khắp mọi nơi.

Dầu trị bá chứng Đông-á tốt

ở bán khá, chợ cùng quê, từ Nam chí Bắc. Đại-lý độc quyền: Ets. Đức-Thăng 80, Mécicame, Hanoi

trùng vẫn đi ngược chiều gió, bỏ chỗ nóng đến chỗ lạnh.

Do đó mà nhiều khi một miền ở cuối chiều gió mắc bệnh thời-khí lại lây sang miền ở đầu chiều gió. Ở nhiều miền ở giữa có khi lại được sự bình yên.

NHỮNG VI-TRÙNG BỆNH SẼ ĐƯỢC RA TRÊN?

Chắc là ban sơ thì người ta thấy vi-trùng những bệnh nhẹ nhưng rất dễ lây ra trận, như bệnh cúm, chẳng hạn. Những bệnh đó không chết người, nhưng trong một phút đồng hồ, dịch-quân bỗng hàng trăm ngàn người bị bệnh nằm co một chỗ, ba quân sẽ mất cả hay một phần nhue-khí.

Rồi đến vi-trùng những bệnh hiểm nghèo đáng sợ, như bệnh thổ-tễ, bệnh dịch hạch, bệnh đậu, bệnh đau màng óc, bệnh thương hàn, bệnh lao... Những vi-trùng đó chẳng những giết người mà thôi, lại giết cả những vật dùng trong quân, như trâu, bò, lừa, ngựa.

Không có cách gì để-phòng và kháng-cự

Đối với một cuộc chiến-tranh bằng vi-trùng thì không có cách gì để-phòng và kháng cự nổi. Nhất là cơ-thể người Âu Tây lại không quen chịu đựng được những bệnh lạ ở phương Đông.

Những nơi bị đánh bằng vi-trùng sẽ là những thành-phố đông dân-cư, những trại binh đồn lữ, những xưởng chế-tạo, những cơ-quan quân-sự, những học đường, cả những giếng sông những giếng nước, cũng không thoát nạn.

Những tỉnh-thành nhỏ, những nơi thăm-sơn cũng-

cốc, khắp nơi trong nước, ở tiền tuyến hay hậu trận, chỗ nào cũng sẽ bị phá hủy, điều tàn. Chẳng có nào là yên ổn hết. Vì sức mạnh của vi-trùng mỗi ngày mỗi tăng; chúng sinh sinh hóa hóa mãi ra rồi lan tràn khắp cả bầu không khí, làm lây bệnh khắp mọi nơi. Thật là nguy-hại.

Công-cuộc kháng-chiến do vi-trùng hình như chẳng thể nào tổ-chức được hiệu quả. Đám vi-trùng quân địch thì sang lúc nào, chẳng ai biết, chẳng ai ngờ.

Người ta tưởng rằng đã thoát một trận ném bom

+ AI MUỐN BIẾT +

Các thư thuốc, và các case, điều trị đã các chứng bệnh uam, phụ, lao, ấu trùng hai khoa y học và báo chí Đông Tây, hãy hỏi mua những sách thuốc do ông bà Lê-Văn-Phân, y-sĩ và báo chí sư, từ nghiệp trường Cao-đẳng Y-Lạc, chuyển khố về thuốc Nam Bắc, đã soạn và dịch ra Quốc-ngữ. Sách nói về chẩn bệnh phổi, dạ dày, thận, tim, bệnh hoa liễu v.v. v. v. nói về sản phụ nhi khoa đều giá 15 1 b. Thư từ mua sách hoặc hỏi về thuốc men chữa bệnh xin gửi:

Monsieur et Madame LÊ VĂN PHÂN
Médecin civil et pharmacien
N°18, rue Ba-vi Sontây-Tonkin

KHOA HỌC TRỒNG RỪNG

AI đã trồng rừng, hoặc chữa rừng ở phòng rừng KIM SINH cũng đều công nhận là một nơi đáng tin cậy, ít công việc làm theo khoa học Âu Tây dùng toàn máy điện.

M. ĐÌNH VIỆT THẮNG

Một người... trồng rừng, lâu năm nhiều kinh nghiệm, đã được nhiều khách hàng... khen ngợi. Vậy ai vào rừng, móm móm, đau lưng, thiếu rừng xin mời lại:

NHÀ TRỒNG RỪNG "KIM SINH"

18bis Phố Hàng Bông Đệm - Hanoi

Các quý ngài ở tỉnh xa về, sẽ có nhà riêng để ở, nếu cần xin biên thư về sẽ có thợ đến tận nơi làm việc.

TRONG TÌNH - THỂ MIỆN NAY, DÂN VIỆT-NAM TA NÊN BIẾT RÕ

Các phương-pháp phòng thủ thụ-động để tránh tai nạn do các phi-cơ oanh-tạc gây nên

(Tiếp theo)

Những cách phòng bị bom nảy lửa?

Bom phóng hỏa là thứ bom khó phòng bị nhất vì như trên đã nói thứ bom này nhẹ chỉ từ 1 đến 5 kgrs (électron) và mỗi chiếc phi-cơ địch ít nhất cũng mang được tới 100 chiếc. Thứ bom này khi nổ thì chất magnésium cháy và nhiệt độ lên cao tới 2000 hoặc 3000 độ. Vì dĩ trong một 100 quả chỉ có 30 quả ném đúng và trong hai quả chỉ một quả cháy thì một chiếc phi-cơ đã có thể gây nên tới 15 chỗ cháy. Hiện nay thực chưa tìm được cách gì hiệu quả để phòng các bom phóng-hỏa. Bác-sĩ Nguyễn Po-Him là người đã đi nhiều nơi bị nạn ném bom ở Tân-nghiem ra rằng chỉ một vài lớp lưới thép chồng lên nhau cũng đủ che cho các mái nhà khỏi bị bom phóng hỏa (thứ bom này gọi là électron). Ở Tân, có khi người ta chỉ dùng những tấm liếp đan bằng tre cũng có thể phòng được những bom đó. Một điều đáng chú ý hơn nữa là các lưới sắt lại có thể dùng để phòng các bom nổ hạn chế nữa. Mỗi khi rơi đúng lưới những quả bom đó nảy lên và nếu có nổ sẽ nổ ngay trên các lớp lưới sắt ấy.

Một cách phòng bị nạn cháy do bom phóng hỏa gây nên là xây ở trên nhà một tầng sân gác bằng xi-măng cốt sắt.

Vấn đề này rất đáng cho những ai có trách nhiệm về công cuộc phòng thủ đề ý. Nếu thực thể thì các nhà mới làm nên làm gác sân để phòng khi có nạn bom đạn. Ngoài bom phóng hỏa lại có các hỏa-tiến rất là nguy hiểm. Thứ tên lửa này không những có thể đốt cháy cả mùa màng của

dân chúng, cả những ruộng lúa có quốc cũng có thể bị đốt trụi.

Cuối cùng là cách phòng bị các bom chưa vi-trùng. Việc phòng thủ thứ bom này nếu có thì là trách nhiệm của sở Vệ-sinh và sở Y-tế, của các nhà chuyên-môn khảo cứu về các thứ vi-trùng truyền nhiễm. Ở các nước tham chiến như Anh, Mỹ, Nga, Đức, Nhật, có lẽ hiện nay các y-khoa và bào-chế khoa bác sĩ đang nghiên cứu rất cần thận về vấn đề này. Bom vi-trùng từ trước đến nay chưa thấy, nhưng biết đâu sau này sẽ không là một thứ khí giới ghê gớm mà các nước tham chiến sẽ dùng trong lúc cùng đường để làm giảm lực lượng bên địch. Cái ngày mà người ta sẽ dùng đến thứ bom ghê gớm đó chắc cũng chẳng xa gì.

Cách chữa người bị hơi ngạt

Hễ thấy hiện-tượng sau này thì biết là bị hơi ngạt:

Mất đồ, không nhìn được ánh sáng Người đau nồm, mửa, hoặc buồn nôn, hết hơi, ho, khạc nhớt, sủi bọt, chảy máu cam, khó thở mỗi nhợt, da rộp ở cổ, ở tay và ở chân. Đau đầu và chóng mặt.

Thấy người bị hơi ngạt, phải kịp báo đội quân cứu nạn, hoặc phải mời thầy thuốc, phải giữ cho người ấy ở tầng bệnh lữ, hoặc là làm cho người đau tỉnh lại.

Phải kịp đem người bị hơi ngạt ra chỗ khí-trời trong-nhách, đặt nằm ruột thẳng nằm dài; rồi đắp khăn cho ấm, cho người đau uống nước nóng (nước chè hay cà-phê), rửa mắt và những chỗ đau bằng nước pha permanganate de potasse hay bằng nước muối.

Nếu người đau bất tỉnh, thì thấm nước lạnh vào hai bên thái-dương và làm cho hết-phát theo phương-pháp Schaefer nghĩa là phương-pháp chữa những người chết đuối, người bị điện giật, hay người thất cố. Nhưng thấy-thuộc cơ bảo, mới được dùng cách ấy, vì nếu dùng sai, có khi lại sinh nguy-hiểm.

Phải để người đau nằm sấp xuống đất rồi hai tay về phía đầu. Nếu người đau quá hai đầu gối vào hai bên tai người đau, hình như cúi lên. Giờ cánh-tay và mở hai bàn-tay đặt lên trên lưng người đau vào chỗ xương-sườn cuối, rồi dần-dần ép mạnh vào ngực để cho người đau thở ra. Xong rồi, lại từ từ ngồi xuống bụng-chân người đau, mà không ép nữa. Nhưng bàn tay vẫn để nguyên chỗ cũ, để cho bụng người đau nở ra và khi-trời ở ngoài lọt vào. Thế là thở vào.

Người chữa phải làm như thế mãi, cứ 5 giây đồng hồ một phải ép luôn 3 giây. Cứ thế làm mãi trong một hai giờ, có khi đến 3 giờ người đau mới tỉnh.

Trên kia đã nói cách đề-phòng ở trong nhà về nạn bom và bom lửa.

Nhưng cũng phải đề-phòng về nạn bom ngạt nữa. Nơi mình đã dùng làm chỗ trú ẩn thì trước hết phải giữ cho hơi ngạt khỏi lọt vào được. Muốn đề-phòng thì phải đóng cửa-nhà cho kỹ, khóa các compteur nước và điện lại, phải lắp kín các khe cửa sân gác bằng cả những nước, hoặc bằng sáp-phong đen vì nó có tính-cách làm tiêu diệt được các hơi độc. Môn lắp cửa ra vào bằng những cái mền những nước, phía dưới buộc những quả chì để giữ lại mền cho chắc, hay là treo hai cái mền cách quãng nhau thì hơn.

Ở nơi trú-ân, nên trữ ít lương-thực, nhất là phải trữ nước. Lại nên trữ sẵn mấy vại thuốc cần dùng, như là: bicarbonate de soude, pha mỗi litre 22 grammes teinture d'iode, ether, chlorure de chaux, nước javel, vôi để băng bó.

Khi ở nơi trú-ân ra trở về nhà, cần phải xét cẩn thận xem ở nhà có gì bị hơi độc bám vào không.

Nước ta là một nước bị ảnh hưởng chiến-tranh một cách bất ngờ, và dân ta lại là một dân nghèo quên hương-thái, bình nên tránh khi bị nạn phi-cơ địch ném bom

không thể phòng bị được gì cả. Đến cả những hầm trú ẩn cũng ít người có tiền tự xây hoặc đào lấy được. Chính-phủ đã hết sức hi-sinh để bảo-vệ tính-mệnh, tài sản cho dân-chúng bằng cách tản-cư những người không có công việc gì bắt buộc phải ở lại thành-phố, và cách đào hầm trú ẩn công cộng cho công chúng dùng. Nhưng sự lo lắng của chính-phủ cũng không thể nào

trảm được hết mọi phương-diện và mọi người được. Công cuộc phòng-thủ thu-dụng tuy chiến-phủ đứng từ chức nhưng cần phải có sự hợp-tác thành thực và tận tâm của dân chúng thì mới có thể có hiệu-quả tốt được. Đối với dân ta hiện nay đang thiếu thốn hết mọi cách phòng-thủ hoàn toàn, trong khi xảy ra nạn ném bom, chúng tôi thiết tưởng phương pháp tốt nhất cho dân-chúng là trước khi có phi-cơ địch đâm đến nên dời ra hẳn các khu nguy hiểm. Những kẻ nào không có việc gì cần kíp bắt buộc phải lưu lại trong thành-phố thì khi được lệnh tản-cư phải đi ngay đến các nơi thôn dã yên ổn. Chỉ có các nơi đó thì chúng ta mới có thể được yên ổn và ít lo lắng về những tai nạn do bom đạn của phi-cơ gây nên. Không những dân thành-phố phải tản-cư mà những người ở gần các cơ-quan quân-sự, các đường xe lửa, các cầu cống và những nơi có thể làm đích cho phi-cơ địch cũng cần phải dời ngay đi nơi khác.

Còn đối với những người phải ở lại thành-thị làm ăn, mỗi khi có còi báo động tưởng không gì tốt hơn là đi ra ăn ở trong những hầm mà nhà nước đã cho đào ở khắp mọi nơi.

Một lần nữa, chúng tôi xin nhắc lại rằng, theo một bản thông cáo của ban phòng-thủ thu-dụng thành-phố Hanoi thì trong hai lần phi-cơ địch đâm vào thủ-đô Đông-dương, những người bị nạn bom chất hoặc bị thương nặng đều là những người ở ngoài đường hoặc ở trong nhà không chịu đến các hầm trú ẩn.

Hầm trú ẩn là những cách phòng thủ thu-dụng có ích lợi về cùng, không một nước nào chối được.

HỒNG-LAM

TRUYỆN Người hàng xóm

TRUYỆN DÀI của NAM-CAO

(Tiếp theo)

Một hôm, Lộc ra sân chẳng thấy bọn trẻ đâu. Chỉ thấy hai chú lợn. Nó bực mình, nắm ngay đuôi một chú, mím chặt môi lại, ra sức kéo. Chú lợn hoảng sợ kêu eng éc. Bác Văn gãi cõn hoảng sợ hơn còn lại. Bởi vì đôi lợn của bác là nửa cái giàng-sơn nhà bác. Bác Văn gãi làm nghề bán mì rong. Ban ngày bác ngồi ở bến tàu. Tối đến bác gánh hàng lặn lội đi qua mấy phố quen. Phố nào, bác cũng đi có những chỗ dừng nhất định. Cứ đến đấy là hạ gánh. Muốn báo cho các khách quen ăn biết, bác gõ mõ kêu cục cục. Do đấy, người ta gọi bác là anh mì cục cục. Mì của bác ngon, nên khách quen nhiều. Bác kiếm được khá đồng tiền. Ấy thế mà quanh năm bác công nợ để dành. Chỉ vì bác đồng con mà vợ thì dãn: bác gãi rất vụng buồn, đi buôn mấy mùng phen đến mất tiền. Sau cùng bác Văn gãi đành bỏ vợ ở nhà. Nhưng không lẽ ở nhà để chơi không? Bác mua cho vợ một đôi lợn, giao cho mà chăm chút. Ngày ngày bác Văn gãi xách một cái thùng sắt tây, giạ một vòng qua mấy nhà quen, xin nước về gáo cho ăn người ta, ở phố phường, nước phải mua. Bởi vậy từ bắt đầu đến xanh nõn, trước khi trái được non sặc,

đều phải ra đồng nước gáo. Cái nước gáo đó thế trước được tất cả những cái heo ngày còn sót lại với những hạt cơm thừa, những lưng canh cặn. Lợn ăn đủ béo. Nền chúng không béo, ấy là lỗi ở bác Văn gãi vụng chăm. Bác gãi sẽ chữa cho ngập mặt. Bởi vậy nên bác gãi chiều lợn lắm... Lúc ấy, bác đang xi đưa con út đi, Nghe tiếng lợn kêu, bác vội quàng nó xuống giường, rồi tất tưởi chạy ra. Vừa thấy bóng bác, Lộc cầm đầu heo giật. Bác chỉ còn có thể xốc nước lên qua đầu gối dân chân bên bệt, nghiêng rúng lại mà rít lên: « Con nhà quan ăn vật nào thế kia?... » Lộc đã khua tay vào chỗ đầu chái trong nhà ông ấm. Những lợn bị bà cầm rồi đuổi đánh. Lộc chạy vào chỗ ấy. Bởi chỗ ấy là cái bếp nhà ông ấm. Lúc nào cũng có sẵn một cái thang ghẹo lên tường. Không

hiều thang cầm nháy giờ vẫn leo lên mái bếp làm gì vậy? Những lúc hàn đi vắng, Lộc thường leo trèo lên, có ý để xem hán giầu gì trên ấy. Lộc chẳng thấy gì. Nhưng những lúc không còn biết trên ai nó vẫn trèo lên con bếp ngồi chơi. Lăn dãn cái việc trèo leo sự quen đi. Nó làm nhện như một con mèo, Thành thử mỗi lần bị bà đuổi, nó lại chạy tọt ra chỗ cái thang. Nó trèo lên. Rồi ngồi cưỡi trên nóc mái, nó nhìn xuống, cười khảnh khách. Bà cụ già yếu quá, chân tay run rẩy, dãn còn hơi sức mà trèo hơn một chục bậc thang tre. Dù còn trèo được, bà cũng chẳng dám trèo. Bà trông thấy cháu ngồi chơi eo trên nóc bếp đã đủ run cả ruột rồi. Nên bà còn trèo lên, ngờ nó sợ bị đánh mà chạy trốn, về phứt trọt chân một cái, lặn xuống đất thì còn gì là mạng? Không về đâu ăn gây chán. Lộc vốn ranh ma. Nó biết thép bà cụ tuy lành hồ nhưng vốn nhát. Có đôi nào dám để cho cháu què l...

Lần này, trên lợn nhà bác Văn xong rồi, Lộc cũng trốn ra chỗ cái thang. Nó quen nhiên. Bởi vì thằng Đạc đang khóc thầm ở đấy. À, thì ra thằng Đạc hôm nay cũng ra sân chơi; Các bạn con nhau đi dầm mát cả rồi. Mãi chi Tiên! Đạc chạy đi tìm. Tìm

Các ngát hãy dùng:

PHẦN TRỊ ĐÔNG-DƯƠNG

(Graphite Indochnois)

Mở « Helene chi I » « Helene chi II » « Helene chi III » phố Lu Laokay. Bà được công nhận là tốt không kém gì người quốc, công việc của thân. Gửi nhanh chóng khắp Đông-dương.

SỞ GIAO DỊCH:

ÊT. TRINH - BÌNH - NHỊ

18-A, Avenue Paul Doumer Hanoi
Số 74, AN-NHI Hanoi - Tel. 707
Cần đại lý khắp Đông-dương

không thấy nên nó khóc... Lộc mới trông đã ghê. Cái gì mà thằng Đạc cứ đi đi suốt ngày! Mồm lúc nào cũng mếu xệch đi. Mắt lúc nào cũng ầng ầng nước. Lộc không thích cái bụng trẻ con như vậy. Nó cũng nhem mắt vào, bẹp bẹp cái mồm, bắt chước Đạc mếu để nhạo Đạc.

— I hi hi... hi hi!... ó ăm lòi khốc đấy? I hi hi... hi hi!... làm sao em tôi thế?..

Đạc vừa giật mồm ra, vừa ngoặc cái đầu về mặt bên; hai tay nó chụm nín lấy tay Lộc. Lộc lườm hời xốc nố lên. Nó trèo thang. Nó đặt thẳng Đạc xuống lên nóc bếp bập; Đạc cười lên nóc bếp bập;

— Ôm lấy cái ống khói! Ôm thật chặt, không ông ngã vỡ đầu thì bố mẹ!

Đạc toan dáo lấy cổ nó. Nó vừa gỡ tay Đạc ra, vừa trợn mắt lên, vừa dọa:

— Mày mà bám lấy tao, tao quăng xuống kia ngay. Muốn gậy cõ thì bảo ông?.. Ôm lấy cái này, man lén! Ôm lấy! Rồi tao ngồi sau lưng mày, giữ lấy mày, không ngã đầu mà sọ... Nào! chúng ta đi tẩu... tu tu tu! tu tu tu!..

Đạc đành phải nhận cái trò chơi nguy hiểm ấy. Nó cũng lu tu theo Lộc. Nhưng Lộc đã vội vàng xuống đất và lòi cái thang ra chỗ khác khách cười. Vừa lúc bọn trẻ ở ngoài ngõ ngang về, Lộc chạy ra gọi chúng. Lộc chỉ cho chúng thẳng Đạc ngồi trên nóc bếp:

— Chúng mày xem: thằng Đạc đi tẩu bay kia kìa!

Chúng cười ăm ỹ. Day cổ Tiên hoảng sợ kêu lên:

— Giờ đất ơi! khổ quá! khổ quá! mày làm vỡ đầu nó ra bây giờ... Hiền ơi!... Tiên kêu cứu Hiền. Nhưng

Hiền cũng chẳng biết làm sao nổi. Có cái thang thì Lộc giữ, dọa dọa nào động đến, lập tức đánh cho vỡ mặt. Và lại thang làm gì? Hiền chưa chắc dám trèo lên. Các không dám bắt Đạc mà trở xuống Đạc vẫn ôm chặt cái ống khói bếp, mà gào khóc. Lũ trẻ con nhón nhào. Tiêm chấp tay lấy Lộc. Lộc khinh khách cười. Hiền thương Tiên quá. Mặt Hiền đỏ bừng lên vì tức Lộc. Nó chạy một mạch về cửa nhà ông hai Mợn. Nó không mánh bả hai: nó ghét bà hai lắm. Nhưng nó ra hiệu cho Cẩm theo nó. Cẩm ngỡ ngàng. Nó nắm lấy tay Cẩm mà kéo đi. Cẩm gật gật đầu và chạy

theo. Vừa thấy Cẩm, Lộc ú té chạy. Lũ trẻ không cười nữa, vì cái mặt Cẩm hầm hầm, trông sợ lắm. Hiền chỉ lên thẳng Đạc. Cẩm trợn mắt, há hốc mồm, rung rung cái đầu. Ấy là Cẩm hình dung nỗi sợ. Hiền chỉ vào cái thang. Cẩm hiểu. Hắn bắc thang trèo lên nóc bếp. Hắn bẻ thang Đạc xuống, rồi cứ cẳng nguyên nó ở nóc, chạy một mạch về nhà bà hai. Lũ trẻ ả ả chạy theo...

Có lẽ Cẩm lấy việc ấy làm khoái lắm. Suốt một ngày, hắn chạy lăng xăng hết nhà nọ đến nhà kia. Gặp người nào, hắn cũng múa máy chân tay, trợn mắt, há mồm

lúc lắc đầu, cổ điển lại hết cả các việc đã xảy ra. Ai cũng biết chuyện rồi, nên ai cũng hiểu ngay. Họ gật đầu, cười. Cẩm thích tri vi đã làm được cho người ta hiểu cũng cười bằng cả nét mặt và tay chân...

Cả buổi chiều, Cẩm có vẻ ngong ngạo. Người ta đoán thế, bởi thấy hắn cứ thò thò tay ra nhìn vào nhà thì. Hắn làm như người làm ruộng: đã đến rồi thành bứt

ứt. Và khi vừa thấy bóng mẹ Hiền đội một cái thùng về, hắn chạy theo ngay. Hắn đội thùng xuống đất. Rồi không còn để cho thị kịp ngạc nhiên, hắn hấp tấp nhấc lại tất cả những nét mặt, những cử chỉ hắn đã dùng để kể câu chuyện thằng Đạc ngồi trên nóc bếp. Người đàn bà ngờ mặt ra, không hiểu. Cẩm tức lắm. Mặt hắn nhăn nhó một cách đau khổ và ăm ục. Ngón tay hắn hơi run run một chút. Nhưng hắn cố bình tĩnh, diễn lại ý của mình lần nữa. Người đàn bà vẫn không hiểu nổi. Mặt Cẩm đỏ bừng lên. Hắn thành xùng xộ, bình bịch chạy ra lại chạy vào, in như một con hổ lồng lộn trong cái cũi. Mẹ Hiền hoảng sợ. Thị tưởng hắn muốn tìm một cái gì để phang vào đầu thị. Và thị ngờ rằng chính thị hay con thị đã vô ý làm thiệt hại gì đến hắn. Nhưng Hiền về. Cẩm mừng lắm. Hắn vỗ lấy nó. Bộ mặt cơ rúm của hắn giãn ra. Hắn tươi cười chỉ vào Mến mà ra hiệu. Mẹ Hiền vẫn không hiểu. Nhưng Hiền hiểu. Miên tùm tùm cười. Hiền nói cho mẹ nghe tất cả những điều Cẩm muốn nói. Trong khi Hiền nói, Cẩm nhìn mặt mẹ Hiền. Một mặt thị cứ linh động dần dần do sự hiểu dần dần câu chuyện. Đến khi thị hiểu cả, thị cười rả rượi. Cẩm cũng cười. Nhưng hắn chỉ cười một chút rồi mặt hắn lại đỏ bừng lên. Hắn

đột nhiên chạy trốn. Một lát sau, mẹ Hiền thấy hắn ngồi trước cửa nhà bà hai Mợn, lăm lăm nhìn trộm mẹ, con thị. Mặt bà bẽ lên. Hắn có vẻ hiểu rằng: mẹ con thị đang noi đến hắn và cười hắn. Tại sinh ai ngại. Thị lục thùng lấy quả cho con. Đó là một khúc sắn tàu. Thị lấy dao cắt làm đôi, đưa một nửa cho Hiền:

— Phần con đây.

Hiền nhìn nửa kia như muốn hỏi: thế, còn đây?... Thị đưa nốt cho con, khẽ bảo:

— Con chạy ra, đưa miếng này cho ông Cẩm...

Và thị cất nghĩa:

— Ông ấy có gì ăn cũng cho con; con có gì chỉ ăn một mình, phải tội!

Hiền vâng lời mẹ. Nó cầm miếng sắn tàu, chạy sang cửa nhà bà hai Mợn, đưa cho Cẩm. Cẩm xay tay, lắc đầu, không chịu lấy. Hiền

bỏ vào lòng hắn, chạy về. Nhưng Cẩm lại chạy sang tận nhà, trả lại Hiền. Mẹ Hiền ra hiệu bà Cẩm ừ. Cẩm lắc đầu. Hiền phụng phịu, lườm Cẩm, dè tỏ ý: Cẩm không ăn thế. Hiền giận đấy; rồi nó lại nhét miếng sắn vào tay hắn. Hắn do dự một chút rồi cầm vậy. Nhưng hắn chỉ bẻ một mẩu con ăn rồi lại trả Hiền. Hắn phụng phịu ra, lấy một ngón tay gõ gõ vào. Hiền cất nghĩa cho mẹ Hiền.

— Ông ấy bảo: ông ấy còn no lắm.

Mẹ Hiền nhìn Cẩm cười rùm rùm. Cẩm cũng cười. Hiền muốn đùa Cẩm, đi miếng sắn vào mồm hắn, bắt ăn. Cẩm giằng tay nó xuống. Mẹ Hiền sợ Cẩm giận, khẽ phất vào lưng con, mắng:

— Đàng lẻo thế! Mày chỉ hỗn.

Cẩm vừa cười vừa xua tay để bảo thị đừng đánh nữa. Rồi Cẩm bẻ thố Hiền lên, đặt ngồi vào lòng, vuốt ve, hôn hít. Mẹ Hiền cầm đũa, một chút nước mắm đưa ra, rơm rớm. Cẩm nhia thị. Đôi mắt hắn, mọi điều cũng ra vì ngạc nhiên, dịu dần dần. Rồi chúng cũng rơm rớm ướt. Nhưng đồng thời, mặt hắn đỏ lên một chút. Hắn nhắc với Hiền đặt cho đứng xuống, rồi chạy ra ngoài đột ngột, khiến người đàn bà giật mình nhìn theo.

(còn nữa)
NAM-CAO



ĐÃ CÓ BẢN:

Pages Françaises

par NGUYỄN-TIẾN-LANG

Cuốn sách rất hữu ích này viết về loại études littéraires phân-bình văn-chương Pháp cũng những danh-nhân trong văn-học Pháp. Sách viết rõ ràng tỉ-mỉ, các bài học-sinh ban-thành-chung, từ-tại cũng những người muốn hiểu văn-chương Pháp đều nên có 1 cuốn.

Giá: 2320

HƯƠNG-SƠN XUẤT BẢN

EROS

Xi-gà nhe, thơm, êm dịu, rất thích hợp cho người nghiện thuốc lá nặng. Bán khắp nơi. Bán buôn tại hãng thuốc lá FATONCI, 87 Rte de Huế Hanoi — Téléphone 97

LÊ VĂN KHÔI

LỊCH SỬ TIỂU-THUYẾT CỦA HỒNG-PHONG

(Tiếp theo)

— Được rồi!... Bàng-Thanh mỉm miệng cười gần, trả lời Lâm-ích. Đại ta viết thơ cho đem về.

Lập tức, Bàng-Thanh viết mấy hàng văn dài cho Diên cầm làm bằng, dưới đóng ấn « Gia-định quân thư » đỏ chói. Đại ý bức thư như sau này:

« Nhà người biết ăn cần hỏi quá, dốc lòng « trung-nghĩa, thế nào triều-định cũng lượng « thứ việc cũ và ben thưởng cho xứng. Vậy « phải hết lòng làm sao cho mau thành việc để hứa. »

Viết rồi trao cho Lâm-ích:

— Đây, cầm cái này đem về trao cho lãnh Diên và cần cầu ý làm việc cần-thận nghe! Lâm-ích nhận thư toan đi, Bàng-Thanh ra hiện bảo hãy đứng lại và hỏi:

— May lại trở vào thành được á?

— Bẩm không...

— Không là thế nào?

— Thưa, con một lần ra thoát, đã là vạn hạnh, còn trở vào làm gì?... Con có cách riêng đưa tin cho quan lãnh... Vả lại con than thân mà đại thế này, trèo thành trở về không nổi!

— Ủ hời, ta quên!... « Trạng sĩ nhất khứ bất phục hoàn... » Bàng-Thanh gập-gù đọc câu cổ-thi ấy, có vẻ tự-đắc mình nhớ sách, vẻ đem ra tức cảnh ngẫu nhiên.

— Bẩm quan lớn, con dám dạm đương hai chữ « tráng-sĩ »... Lâm-ích ứng khẩu nói, trong ý tưởng Bàng-Thanh đọc câu thơ ấy vì mình. Thưa, với con thì « Bệnh phu nhất khứ bất phục hoàn » có lẽ hợp người đứng cảnh hơn.

— Ôi chừ này cũng biết chữ ư? Bàng-Thanh sảng sốt hỏi, giờ gọi bằng chủ, không mấy tu nữa.

— Đa, từ trước con có đi học, đã thi và vào khoa vào nhất trường, rồi phần chí, cho nên học hết dần dần.

— Tội nghiệp, thế mà đi theo đảng nguy, ta tiếc bỏ chứ! Bàng-Thanh nói và thở dài, tư-tưởng-hại cả người bệnh lần nhà nhỏ.

— Quan lớn có lòng xót thương như thế, con rất cảm-động... Chẳng qua vì tình thế bức bách phải theo bề trên, chứ bản-tâm con đâu có muốn làm người phản bội triều-định!

— Thôi, chú đi thông tin cho lãnh Diên, rồi trở lại ta cho ở đây thuộc men điếu-đường, nhân tiện làm chân thư-lại; rồi ta tìm cách xóa tên trong sổ « tông nguy » đi cho, khỏi sợ tội vạ... Ấy này, chú làm sao đưa thư vào thành cho lãnh Diên được? Phải cần-thận cho lắm, kẻo nguy cho hẳn ta đấy, nghe!

— Bẩm, con có cách bí mật và chắc chắn đến nơi thầy con...

Lâm-ích tỉ-mỉ kể chuyện và cùng lãnh Diên đã giao ước nhau, lựa chọn một khoảng cực vắng vẻ ở thành hầu làm chỗ tin đi mới về. Bàng san thành, khoảng ấy toàn là đầm vũng sinh lầy, cả binh triều và quân giặc cũng không đặt dấu lữ canh phòng gì ở đó. Đêm khuya, Lâm-ích sẽ đi men bờ, đến bên chân thành, đếm từ cây trạ đã phá hừm trở đi, cách năm chục bước, sẽ thấy một hòn ngói hoặc sợi giây gai nhỏ, từ trên thả thành truyên xuống tới đất; có thư từ tin tức gì cứ buộc vào đấy, rồi lãnh Diên sẽ mò đến rút lên.

Vì được địa-vị tin cần như ta đã biết, lãnh Diên thường đem có phận sự đi tuần phía sau thành, có thể tự nhiên đem chỗ sợi giây nhận tin hoặc gửi tin với Lâm-ích mà không ngại ai để ý, không sợ phát giác.

Nhận được tin Lâm-ích, nhất là mấy hàng thủ-bát của Bàng-Thanh hứa hẹn tràn-trề, lãnh Diên vui mừng khắp-khỏi, nửa đêm đi lại trên mặt thành, trong chỉ không tưởng gì đến phận sự tuần phòng mà chỉ suy nghĩ về việc phản bội.

— Nếu thế thì ta sửa luôn cả Trần với Bàng Cử một lúc, công cán tất sẽ to hơn! Nghĩ đến tự nghĩ. Phan này xang việc, triều-định chẳng những không bắt lỗi ta, lại còn trọng thưởng là khác. Cái chức Đề-đốc làm lồng trong tay!

Đến đây mừng kẻ-vàng trong trí, vì định làm việc làm ngon xoi làm, nhưng một là, hẳn lúc đầu tôi làm hẳn một mìn:

— Khó nhất là làm sao đánh lừa được con ranh con!

Ngoài bức thư, còn một gói gì nhỏ của Bàng-Thanh trao tay Lâm-ích gửi vào cho, Diên bỏ vào túi kỹ-lưỡng rồi bước xuống thành đi về trại; vừa đi vừa tự tư, nếu ai đi bên cạnh tất nghe hẳn thất-lữ. Nói câu này hai ba lần:

— Ôi! nhất thành nhất bại... Đã từng thì phải tính, còn hơn là chết khô như con mằm ở trong vòng vây này!

Diên gọi « con ranh con » tức là cô Tần. Từ khi nhin ruột và người yêu đồng thời tử trận, cách sau mấy tuần, bà chỉ dạm cũng buồn rầu mà chết, nàng trở nên người chờ vờ, coi cút, từ cổ vô thân. Có lúc nàng quần trỉ, đã toàn ra cây mì sau nhà, thất cổ chết

theo anh và Tiễn Hạnh. Nhưng nàng nghĩ lại mình chẳng tiêu-trừ được mấy may cho cốt nhục và ai-trừ-hết với chết, tế ra cũng phí vô ích. Chỉ lờng « sống; sống người lạnh về mặt thể-sự nhập-tử, nhưng mà sống sống nên với chí khí hào tử tuế hạn. Nàng nghĩ thế cho nên cố gắng ngâm sâu nuôi khổ mà sống. Sung vào đôi hờn đầu-quân, nàng lo việc thối con nư nước, xay lúa giã gạo, suốt ngày làm vế vế, không hề oán-thân, cũng không hay chuyện vãn hồi tươi vui ai, dù trong tay đến bà còn gái đồng sư cũng vậy.

Người ta tên kinh sư đưan khổ của nàng, để ng ng lạng lẽ, không ai muốn gọi chuyện, sợ đánh thức ở nàng những rối thương tâm.

Được mấy hôm, Nguyễn-văn Trần nghe tiếng, gọi nàng vào ở trong soạn-phủ, coi như con em, giao trọn công việc hiệp lực và trông nom Lê-văn Cử.

Trần biết nàng là người « trung-nghĩa, lại có nghị-khí, và khá võ nghệ, nên muốn nâng ở với Lê-văn Cử cho có hạn, nhân thế sẵn sóc bợ-hồ đưa trẻ mà coi ý giúp mình. Vì lúc trước trong mẫu tướng-sĩ có phe ganh ghét, âm mưu với nhau định khuyên-dẻo Trần để cướp ngôi đại-nguyên-soái, mà công việc đầu hết là bắt lấy Lê-văn Cử. Ai cũng biết nội-tình Phiên-an từ lúc Khôi qua đời, từ là cái đầu, Trần là cánh tay. Gầm đây, nhất là sau trận đại-thắng ở tài của Trần như ta đã biết, chính bọn phản-đội đã phải ăn năn tâm-phục rồi; nhưng Trần vẫn nom nóp phòng bị nhân-tâm biến chuyển bất-trắc. Hoàng chi trong thành có nhiều quân-lai binh sĩ của triều-định theo hòng bấy lâu, chính là phần-tử khiến Trần đem lòng quan ngại hơn cả.

Chúng có thể làm hại đến tính mệnh thành Cờ không chừng. Trước mắt Trần, thành Cờ sáu tuổi ấy là lĩnh-hồn của ngất-tiên; để sự gì xảy đến thân nó, thì Trần pho lòng lý-thắc, trả lời thế nguyên với Khôi, mà lại ta-quân cũng mất tính cách thiêng-liêng, không còn gì cố-kết nhân-tâm được nữa.

Bởi vậy, Trần lo gìn giữ bảo-hộ Cờ hơn là bản-mệnh, tức phủ thác cho có Tần, không quên đây có điều ấy. Trần lấy một thanh gươm đặt vào tay nàng, và cần đến tha-thiết:

SÁCH CỐ BẢN:

CỰC ĐÔNG CỜ SỬ

của Nguyễn-dức-Quỳnh

Nghiên cứu về lịch sử, địa dư, kinh-tế, chính-trị của TRUNG- QUỐC, AN-ĐỘ

ĐÃ CÓ BẢN

Nguyễn công Trứ

của NGUYỄN BẠCH KHOA

đầy 400 trang, giá 6p01. Mua một cuốn gửi thêm 0p80 cước không bản lãnh hỏa giao ngàn

HÀN-THUYỀN, 71 Tiên-Tsin Hanoi

— Thanh gươm này để giết kẻ nào xâm phạm đến Cừ, hoặc em tự giết lấy em, chứ không để cho Cừ lọt vào tay ai!

Nàng rơm rơm nước mắt nhận lấy thanh gươm và mệnh lệnh.

Từ đây, nàng phụng sự Trần như cha như anh, chăm nom Cừ như em như cháu, đến cả ngày giờ tắm gội vào sự sống yên lành của hai người ấy.

Cơm nước hằng ngày, bất quá rau dưa chẳng khác gì ai, nhưng chính tay nàng sửa soạn lấy cho Trần và Cừ ăn, kéo sự có kẻ thừa hư đầu độc. Lúc nào Trần ra chiến lũy thời nàng nắm cơm với thức ăn, bỏ vào trong giỏ, niêm phong cẩn thận, rồi sai người lão-bặc đem đi, giao hẹn giữa đường không để ai làm mất dấu niêm, bất cứ vì lẽ gì.

Lúc rồi, nàng đem những truyện anh hùng liệt-sĩ đời xưa, kể cho Cừ nghe, chủ ý muốn lấy sự sâu kín giống cách-mệnh triều-dinh vào trong đầu óc nó. Ngày đêm, nàng không rời thangka bé ra ngoài tầm con mắt lúc nào. Từ cơn cháo đến họa quả hạnh trái, không có miếng ăn thức uống nào cho nó mà nàng không xem xét, cần

thận. Nà mất cha mẹ sớm, tự nhiên thân yêu nàng, riu-riu bên nàng, xem như một người vú nuôi, hơn nữa, một bà mẹ non vạt.

Lần đầu là một trong số mấy người vì phận sự nằng ra vào soái-phủ, tức là gần gũi Trần. Không hiểu sao chính Diên là một người khiến nàng gờm gờm để ý nhất, từ hôm nàng vào ở soái-phủ.

Có lẽ tại Diên vốn cựu-tướng triều-dinh theo hàng nghĩa-quân về sau, chứ không phải bọn anh em đồng-minh lúc đầu?

Nhưng có lẽ tại thấy Diên mất to mắt nhỏ mà nàng không ưa, vì nàng nhớ lại bình thời anh chỉ có lúc nói chuyện che giấu người nào «tướng mục bất tề, tâm chung bất chính».

Nàng sinh nghi nhất, từ hôm Diên gọi chuyện với nàng và ở mò hỏi đến sự ăn uống của Trần và Cừ.

— Mỗi bữa, chủ-soái ăn cơm có được nhiều không, có nhĩ? Diên hỏi.

— Ngài cũng ăn phần lương thực như các tướng sĩ, chứ làm gì có hơn! nàng nhìn vào mặt Diên mà đáp.

— Nghĩa là cũng có hơn phải ăn giảm một bữa?

— Chính thế!

— Để thường đồ ăn cũng bất ngoại măm mơi và cá khô là chừng?

— Vâng.

— Cà công-tử (rò vào Cừ) cũng thế?

— Phải, cũng thế! nàng có trả lời lại lễ độ cho Diên thôi đi mà không được.

— Mỗi bữa, hầu chủ-soái và công-tử ngồi ăn chung một mâm?

— Có nhiều, chỉ trừ lúc nào ngài mắc việc ở chiến-lũy.

— Tôi nghiệp! Tôi kính trọng và thương hại quan chủ-soái hết sức... Diên nói và thở dài, làm bộ buồn bã. Ngài ăn uống kham khổ quá thế thì chịn sao cho được, có nhĩ?

— Ông tỉnh ở trong cảnh ngộ này, ngài phải chung chịu với tướng-sĩ và lấy mình làm gương cho mọi người chứ!

— Đã đành rằng thế, nhưng ngài có trách nhiệm nặng, công việc nhiều, tất phải bỏ dưỡng mới có sức khỏe mà gánh vác phận sự. Có thực mới vực được đạo, còn bản đã dạy... Không mong hằng ngày

ng bữa, có điều nằm cơm ngái xơi, tỉnh thoảng nên có món ăn bổ dưỡng, một bát gà hầm bột sen hay một cái chân giò chẳng hạn!

— Chắc rồi! ông nói tôi đủ thêm nhiều nước miếng! nàng nói và bật cười. Lấy đầu ra những của quý ấy ở trong vòng vây này?

— Có tướng thế, chứ mớia cần dùng đến chẳng thiếu gì!

— Bần mà sâu thế, ông?

— Ngay trong thanh này chữ đầu! Có không biết trong lạng xôm cũng còn có nhà nuôi gà. Con muốn ăn thịt heo, vẫn có thể mua ở ngoài thành đem vào kia mà!

— Nhưng tôi biết ý quan chủ-soái không, khi nào chịu lấy tiền kho ra mua món ngon vật lạ, để độc hươg cho sang sượng một mình... Không! Không! .. ngài muốn thấy chúng sống khổ như tất cả tướng-sĩ.

— Bởi thế, tôi nghĩ không đành tâm chặt náo, có 3! Ngài ở ngôi minh-chủ, sự phụng dưỡng tất phải khác người, chẳng ai trách vào đầu được... Tôi định thỉnh thoảng kiếm một vài món giai-vị để dâng ngài dùng... Lúc này tảo được con gà sống tươi, tôi đã bào lnh nấu món hầm, chốc nữa đem biếu mấy bát, có nhớ dọn bữa ngài xơi nhe!

— Vâng...

Nàng trả lời vắn tắt, rồi gánh lại đất Cừ ra sau vườn chơi.

Quả nhiên đến chiều, lãnh Dên thân hành đem lại soái-phủ một mâm đồ biếu, trong đó hai bát gà hầm, một đĩa sào lòng hầm còn nóng hổi, mùi thơm ngào ngạt. Có Tào niệm nở dòn lấy và nói:

— Ông có lòng tốt thế này, chắc hẳn chủ-soái cảm động khôn xiết... Chốc nữa tôi dọn để ngài xơi, khỏi nói cũng biết ngài sẽ thấy thích bữa ra sao... Bao lâu nay mới có mấy món giai-vị như vậy.

Nàng dạy lại nói với Cừ:

— Bữa này nay tha hồ cậu xơi ngon miệng nhe!

Lúc ấy Trần còn mắc việc ở cửa Tuyên-hóa, một chấp sự mới trở về dinh. Nàng kể lại đầu đuôi rồi nói một cách như van lơn:

— Cháu muốn xin bác đừng dùng mấy món đồ ăn này!

(còn tiếp)
HỒNG-PHONG

NHÀ XUẤT BẢN

BÁCH-VIỆT

là những sách giá trị mang dấu hiệu một nghệ-thuật tiến-bộ

ĐÃ CÓ BẢN:

Chuyện
HÀ - NỘI

của VŨ NGỌC PHAN

Một biết kỹ càng muốn mua của chính Hanoi kinh ký hãy đọc chuyện Hà - Nội. Mỗi cuốn giá \$1.0 bản quý 1953.

SẮP CÓ BẢN:

Xóm giềng ngày xưa
của TÔ HOÀI

— Một mớ tình cay đắng của một thiếu niên nghèo ngác.
— Một câu truyện tâm sự nỗi nung, đau thương vô ngần của một tuổi trẻ tuổi nghèo ngác.

— Những hàng chữ tâm huyết gửi cho bạn trẻ của bốn phương đất nước. Sách in cực đẹp, trên khổ giấy 18 x 24.

DUYNG TÍN:

NHÀ QUÊ

tiểu thuyết dài đầu tiên của Ngọc GIAO

NHỮNG NGÀY THƠ AU

ký ức của Nguyễn HỒNG

XÓM AO SEN

tiểu thuyết của TÔ HOÀI

RỪNG QUỐI

tiểu thuyết của Mạnh pao TỰ

Thư và mandat xin đề cho:

M. PHÙNG VĂN HỢP

40, Rue du Caire — Hanoi

ĐÃ CÓ BẢN:

Khảo cứu vũ

Tiếng Việt-nam

của TRẦN - NGÂN giá 2p50

Bước du ông mới

Tâm lý tiên-thuyết

của DUONG - NGÀ giá 3p.00

Kim - Tự - Thập

của Phan-quang-ĐÌNH, 2p00

Nhà xuất bản: CỘNG - LỰC

Nº 9 RUE LAKOU - HANOI

LY HƯƠNG



Bà Đỗ Cận đối vai khăn gói, bước mau theo con. Có Hận đi trên, chân nhện gành hàng nặng chĩa trên vai.

Đường hòa - xa gần rõ. Suong bước lờ mờ trắng mơn khắp mọi nơi. Rừng che kín trước làng hầy còn là một dãy trắng xóa. Bà Đỗ ngừng đầu trông, người cũng thấy cỡ mặt mới. Còn một quãng nữa đã về đến làng.

Lúc ở chợ về bà và cô Hận còn phải đi tạt vào mấy làng đối công nợ. Người nọ cũng chợ đã về trước, Bà Đỗ lo ngại đường ở khó đi. Mấy tháng trước cô trắng, bà Đỗ không nghĩ ngại chứ bây giờ tháng mười đã quá tuần trắng nên mới ngoảnh đi ngoảnh lại đã tới.

Đến sát đường hòa-xa, bà Đỗ bảo cô Hận đặt gánh hàng xuống đất nghỉ. Chạy vào ổi âm âm chạy qua thà lạy khời vợ vẫn ở trên ngọn cây gạo, là xoe rung động lấy hơi ấm.

Bà Đỗ nhìn theo con tàn bãi dần chạy từ từ vào ga dưới những chòm găng um

tùm thoảng điểm bóng mấy con cò trắng. Lòng cũng đỡ lặng lẽ nhịp theo tiếng máy xa dần.

Bà Đỗ cúi mắt nhìn theo chân cô Hận. Bàn chân nhỏ nhắn dầy bụi bắt đầu nở thành những vết đen nhồi đầy cát quạnh gót. Thỉnh thoảng gió thổi lộng hất ông quần lên bụng chân trắng trẻo.

Cô Hận cảm cúi đi đến những chỗ đường xấu mấp mọ, gành hàng của cô xiêu đi, cúi chực rơi.

Bà Đỗ thương con hầy còn bé, mới mười sáu tuổi đầu. Cô Hận ở lâu, mơn đé chứ đàn được mấp mạp. Dà bà Đỗ đeo khăn gói đã được hơn một phần ba hàng mà cô Hận gánh hầy còn nặng. Lần nào bà đỡ hỏi, cô cũng vui vẻ đáp:

— Để còn đeo được ngân ấy, nữa là con, Con gành khỏe lắm! Một ít hàng là hao.

Bà Đỗ biết là con cố để làm vui lòng bà. Nghĩ đến cô Hận, bà Đỗ không khỏi bùi ngùi nhớ đến ông Đỗ.

Ông Đỗ giong giới khoa cử. Ông thân sinh ra là cụ

Huyện Đài. Tỉnh thành. liêm thẳng thần, đi làm quan bao năm vẫn Tri-huyện. Mãi lúc về hưu mới được thăng Tri-phủ. Người trong làng ai cũng gọi ông là cụ Huyện Đài. Nhà thanh bạch. Cụ Huyện mất để lại cho ông đồ một tòa nhà và ít ruộng. Vì thời thế ông Đỗ đành ngó nhà dạy trẻ trong làng và mấy làng lân cận.

Hai ba năm trước khi mất, Ông Đỗ mắc bệnh đau tức. Uống thuốc nào cũng không khỏi. Đau quá đành phải bứt thuốc phiện. Từ đấy ông Đỗ bị đần ngẩn.

Bà Đỗ không bao giờ phản nản. Bà chỉ lo buôn bán. Sự đám đàng của bà Đỗ làm gia đình vẫn được sung túc.

Thế mà từ khi ông Đỗ mất sự buôn bán hao hụt; ngược xuôi không được mệnh chân khỏe tay. Đến nay thì đã ăn nghèo kiém ngày nào đã ăn ngay ấy. Thừa thãi vào tiền gió, tét, giấy, bắt cho thăng Định, thăng Tường đi học. Nhiều đêm, ngắm ngời lân bà Đỗ cho là cái tội lộc của ông Đỗ khi còn sống bù đắp

lương. Bây giờ ông mất, thành ứng thiêu.

Lòng bà Đỗ bùi ngùi kinh thương chồng, nhớ lại gần nước khó khăn, bà lại khấn ông giúp cho tai qua nạn khỏi.

Bà Đỗ khép vai áo bông oặt theo cơn gió thổi bất lền. Mùi hơi than nồng của lò gạch ở đằng xa giữa những thửa ruộng còn tro lại gợi dạ. Bà Đỗ rùng mình, gió lọt vào lưng chạy buồn buồn ra buốt.

Năm mới sinh con sơ — cô Tư — đã mất rồi — mới được năm hôm, gặp tiết « đại hạn » như cái thối, bà Đỗ còn đi chợ. Thế mà bây giờ mùa đông tháng rét đã thâm vào đầu! Bà Đỗ đã thấy chồn chân lo ngại.

Trên đường về làng vắng vẻ không ai. Đến bên rừng, qua cái giếng bàm lưng, bà Đỗ bước vội theo cô Hận vào cổng làng.

Đến đây, bà mới chắc dạ. Trời hoàng - hôn mấp mỏ.

Gặp cô Chất ở cổng trước, cô Hận niềm nở chào:

Bây giờ chị còn đi đâu mà mặc quần áo lụa là thế?

Cô Chất đưa vật áo lên che miệng cười, trong xuống đôi gấu ở ở chân:

— Tôi ra công làng xem u gọi ở lĩnh có về không? Chị

và bà bây giờ mới đi chợ về? Chợ tặc này gần lắm chắc là đắt hàng.

— Cũng khá nhưng cũng chẳng thua gì. Cô Hận và bà Đỗ rẽ vào xóm Chùa.

Cô Hận quay đôn gánh ăn cánh của gà tây chưa với tôi. Bà Đỗ bước vội lên, hất cánh của mớ rộng. Mùi hương ngào ngạt thơm của điện nhà ông đồng Thịnh đưa sang. Trong nhà, dưới ánh đèn âm áp, thăng Định, thăng Tường ngồi bên bà Tư Bông. Cô Hận và bà Đỗ bước vào nhà. Hai đứa trẻ nhảy nhanh xuống đất, chạy quần quít bên gánh vừa đặt. Thăng Định phụng phịu:

— Sao hôm nay chị về đã về muộn thế? Chúng em đi học về chờ mãi.

Bà Đỗ mở dây lấy gói bông gạo đưa cho cô Hận:

— Đây, chia cho chúng nó ăn đồ chơi.

Tất cả những cái rơi xuống ngưỡng lại ở ngoài kia. Hận nhìn thăng Định, thăng Tường nhai bèm bèm.

Cô ngồi xuống giường, cời khăn, rũ những hạt mưa bụi từ lúc ban sáng đến giờ.

Bà Đỗ quay lại chia bà Tư Bông đứng giấy đi và:

— Bà ở chơi. Mời về cứ tía tí mãi.

Bà Đỗ mở sù đồng:

— Bà soi miếng dĩa cho ăn. Hôm nay ở chợ về, lại vào mấy làng đối công nợ thành thử về trễ.

Bà Đỗ đi theo tiền đầm đầu nhà, đứng, lại trông theo bà Tư bồng đi qua vườn chuối về nhà. Các ngày đi chợ, bà Đỗ vẫn nhà bà Tư trông nhà hộ. Thường nhiều khi cô điếu gì phải mượn, bà Tư Bông an ủi bà. Đứng lại một tí, bà đỡ trở vào.

Hai đứa trẻ đến hết, đứng tít tít ở cạnh quanh cô Hận. Cô Hận lấy dĩa dong gạo đi xuống bếp. Thăng Tường hầy còn bé.

Trước khi ông Đỗ mất, ông bảo bà với một mướn thương:

— Tôi mất đi như thế này, sướng lắm. Nhưng phải đạo thì vợ phải mất trước chồng.

Bà Đỗ im lặng khóc. Bà com cằm trên tay nghiêng chực rơi.

— Để nghĩ gì mà như người ra thế?

Bà Đỗ buồn tỉnh, muốn phất nạt cái ý nghĩ mà cô Hận vừa thoáng trông thấy hiện trên nét mặt bà. Bà Đỗ hỏi bà đưa con:

GIÓ BUI KINH THÀNH

© tác phẩm hay nhất của Cầm Ái quốc gia thủ Lớn — Cảm nhận được nó của những ai muốn hiểu rõ về những cái hay của lòng lý và... những nỗi đau khổ của kinh thành. Sách in rất đẹp. — Giá 190đ.

NHỚ ĐÓN ĐỌC: **DƯỚI BÓNG CỜ SON** (Họa và thơ) của nhà văn Cầm Ái. Ai đã đọc THÁNH SĨ và DANH VÀ (tên 30 cuốn sách giá trị của nhà văn Cầm Ái) hay đã đọc cuốn sách và cũng ghi tên sách đó trong (vở ĐÀ LUYỆN) — nhiệm vụ của sách VUI, HAY, LÍ-KY và ĐEP trong tác phẩm này đáng và hơn 100 cuốn sách đã cho loại đã từng được hoan nghênh nhất! Một. Hội Catalogue kèm tembre Op10

NHÀ IN A-CHAU XUẤT BẢN 17 EMILE NOLLY HANOI TEL. 1260

— Các con hôm nay đi học
có bị thầy phạt không?

Thằng Định nhanh chân
vừa ăn vừa nói:

— Con thì không bao giờ
bị thầy đánh. Bao giờ con
cũng học thuộc bài. Thầy
giáo viên bảo: « Khi các con
còn bé phải chăm học để
được vui lòng thầy mẹ ».
Cái thằng Tường thì
thoảng bị quì.

— Hôm nay em có bị phạt
đâu?

— Thôi, các con ăn cơm
đi. Mai, em nó sẽ học chăm.
Sau bữa cơm

có Hạng dọn đi.
Cả nhà quây
quần quanh đĩa
dầu lạc. Thằng
Tường, thằng
Định, nằm bò
ra học. Tiếng
vang ra ngoài
trời đen tối. Gió
nhổi nhẹ đập
vào phen nửa
khép.

Có Hạng ở các
ô kính vuốt lại
những con chỉ
xếp vội vàng
lúc ở chợ về.

Có để lại hộp kim, mấy ống
sáp, lược gương, phấn mực
ta: tất cả vốn liếng của cô
đơn gòn ghè trong cái tháng
mấy.

Có bắt đầu giờ đến các thứ
hàng của bà Đò:

Đến mở thất lưng xanh,
đỏ, có lần mần ngời ngời.
Cổ vẫn ước so có một cái để
thật như chị Tấm. Ở nhà
quê con gái chỉ làm giăng ô
bờ tường đen hạt huyền và
mấy cái thất lưng hoa đào,
hoa lý.

Có ngừng đầu lên hỏi bà
Đò:

— Thất lưng bán chạy, sao
đẻ không buôn thêm lấy
một ít nữa?

Có định xin, nhưng nghĩ
thế nào, lại thôi. Cái thất
lưng của cô tuy đã cũ nhưng
bây giờ còn thất được. Đến tết
sẽ hay. Bao giờ có điều gì
mong muốn cô cũng hẹn với
mình như thế.

Bà Đò một mồi, ngã lưng
xuống giường lái rơm.

— Ủ, tao cũng ngủ mất.
Người bây giờ như cứ lá
lấp, vẩn vơ những sự đầu
đầu. Mãi đầu lại văng.



— Đã cứ bay lơ nghĩ quá
nên hóa nó bấc.

Bà Đò nằm dưới thangka.
Các đầu xương lỏng lẻo. Thật
như đàn ra.

— Muốn không nghĩ nhưng
vẫn phải nghĩ thì làm thế nào?

Từ lúc về, bà Đò vẫn muốn
nói chuyện với có Hạng về
việc lên Lục-nam buôn bán.
Mấy lần do dự, bà Đò lại thôi.

Mấy tháng trước, bà Đò
đến chơi nhà bà Thơ Thái
nói chuyện về sự buôn bán
khó khăn. Bà Thơ Thái
lặng im một lúc, rồi trả lời:

— Hay là bà lên Lục-nam
buôn bán với tôi. Tôi có
nhà ở gần ấy, mà chỉ có tôi
và đứa con dâu góa muộn
vội mới đưa cháu.

Ở đây lại trên bến, dưới
thuyền buôn bán rất dễ dàng.

Bà Đò đã suy tính đủ mọi
đường. Bà Thơ Thái cũng
cảnh góa bụa không sự có
điều gì bất tiện. Lên đấy,
bà Đò và có Hạng đi chợ.

Thằng Định, thằng Tường
vẫn đi học; mà lại có trường
học thì đến bằng « Cơ thấy ».

Nhà, bà Đò sẽ
chọn người ở nhờ
Ngày giờ, tốt đi
về.

Cứ cùng cách
này ở nhà, chỉ
đủ ăn. Bà Đò
mong thừa thãi
còn hàng gây
dụng cho các
con. Bốn năm
nữa, có Hạng đã
đi lấy chồng.
Ông Đò và ông
Bà Tyền đã
gần bỏ từ lúc bé
gà có Hạng cho
sinh Lợi — con

ông Bả. Về đường vợ chồng,
có Hạng đã yên. Nhưng
cũng phải gây cho cái vốn
đủ nhà ông Bả đã giàu
có. Nhà bà Đò đã có tiếng
là giòng-giỏi thế-gia. Còn hai
đứa bé bà sẽ liệu sau. Như
ông Lý Xuyên trước ở nhà
có gì! Sau đi chợ Thái đảm
bảo năm quay lại đã có đồng
ra đồng vào.

Có Hạng xếp hàng xong, đi
đồng cửa ngõ căn thôn, khép
phen nửa chật chệ, đến ngồi
giữa hai đứa em. Thằng
Tường gấp sách lại, quỳ gối
bà lấy cổ chị:

— Em học thuộc rồi, chỉ
ưng bắt em học nữa. Sáng
nai em giấy sớm, lúc chít thờ
ơ, học lại:

Thằng Định thấy em thôi
cũng cắt sách đi.

— Chừng mấy đã thôi học
cơ à?

Thằng Định đang nghịch
cái dẹt tóc của chị:

— Ngày mai có ít bài nên
chúng con học ít.

— Thôi Hạng, mấy tất đàn
đi. Tất cả ra đây ngủ với để.

Thằng Định, thằng Tường
lần lượt đi lại. Có Hạng vượt
lại mấy sợi tóc mai buông
trên má, đứng giấy để đĩa dầu
lên cái quang rử xuống giữa
nhà.

Thằng Tường nhớ đến
chuyện bà chưa Bà Đò kể
kinh tởm hôm qua:

— Để kể nốt truyện bà chưa
Bà che chúng con nghe đi.
Hôm qua cô kể đến chỗ bà
bị đẩy ra vườn sau lãnh
cung rồi thế nào?

Bà Đò nằm im một lúc đã
nghe tiếng hai đứa con ngày
đều đều. Hơi nóng bốc lên
khấp người.

Bà Đò đưa tay lên xoa mặt,
miệng lầm nhảm đọc mấy
câu kinh.

— Hạng, còn thức đấy
không?

Có Hạng của mình:

— Để hỏi gì con?

Bà Đò định nói cho có Hạng
biết cái ý định lên Lục-nam,
Bà buôn bán với có Hạng
trước.

Bà Đò dựa vào sự buồn
bàn khổ mồi:

— Chợ mấy hôm nay gần
tết mà s hàng!

— Để lo gì, thóc gạo chưa
bén thì lấy gì mà mua?

Đăm hôm nữa người mua
lại đông, ngày nào năm ngoái
đề cũng sợ. Sau bán đồng.

— Tao sợ...

Ngưng một lát, bà mới tiếp:

— Để định ra giêng, lên
Lục-nam buôn bán với bà Thơ
Thái. Nhà cửa thì cho người
ở nhờ coi giữ.

— Vâng, để định đảng nào
hơn tài làm.

Có Hạng, hơi thấy xôn xao.
Từ bé, đến giờ cô chưa đi
đâu xa nhà. Tường tượng
đến cảnh xa lạ, lòng cô không
khỏi vẩn vơ. Mì mắt chiu
nặng từ từ nhắm.

Ngoài sân gió thổi chiều, ăn
chưa vào phen nữa. Những
hạt mưa rơi lộp độp trên sân
càng ăng thêm lạnh lẽo.

Q

Ăn cơm xong, trời mới tờ
mờ sáng. Bà Đò ngồi bên máy
dây hàng mang lên Lục-nam.

Tối hôm qua bà Đò thao
thức mãi. Gân sáng, bỗng bà
lặng lẽ. Thế mà lúc sắp đi,
lòng bà Đò bối rối. Những ý
dần rập chắc chắn, nay còn
mờ-mạnh mới vợi điều. Bà
Đò thức đến nửa đêm, mặt
nhọc quá thiếp đi một vài
tiếng đồng hồ mới cho đến
lúc có Hạng gọi giấy ăn cơm.

Bà Đò thương thầm cô Hạng
« Khốn nạn con bé mới mười
sáu tuổi đã phải lo trăm
công nghìn việc. Không có
nợ, gọi là cần khổ. Thương nó
ngần-ngơ mà thương ».

Bà Đò cũng ngần-ngơ đi
quanh-quần khắp nhà. Tất
cả im lặng trên-miền. Một
cái gì dẫu dặt dờn to khắp
mọi nơi. Không — khi âm-áp
ngày xuân gần thêm vào cơ-
thể. Bà Đò thêm thấy sự
luyến tiếc vơ vẩn đầu đầy.

Chỉ thằng Định, thằng
Tường được mặc quần áo
mới, thơ ngây chạy quanh
có Hạng.

Lúc sắp đi, bà Đò sang
chào bà Tư Búng. Bà Tư
Búng theo sang tiễn ra đến
cổng.

Có Hạng, bác Gio — người
ở nhờ — gánh hàng đi trước,
vừa ra khỏi cổng làng, đến
giữa rừng, qua cái giếng hàm
long, thằng Định, | thằng

Tường trông lại. Sau những

ĐÀ XUẤT BẢN:

MÚI XUẤT BẢN:

ĐANG IN:

Lá-Gia

THÀNH NIÊN CA

Mẹ tôi

Danh nhân truyền
của HẢI TRẦN — giá 2p90

Mười bản dán đủ dương và
hình màu tranh ngày xanh
của ĐÀO TRUY — giá 1p00
Đến quý 4p.90

Quyển đầu tiên trong tủ
sách gia đình
của Nguyễn-khắc-MÂN

ĐẠI HỌC THƯ XÃ 181 Bd. Henri d'Orléans, Hanoi

Giám đốc: BÍCH CẦU LÊ-MỘNG-CẦU

hợp thục
 Ô. T. T. V. — Đã nhận được
 T. H. T. T. — Xin cảm ơn.
 Ô. KIM-LÂN — cũ đang P. R.
 Ô. C.V.B. — C. G. K. S. Q. H.
 Rất tiếc.]

giữa những hàng sắc tung-
 bừng. Cành cây vươn lên cao,
 đâm chồi nảy nhựa sống. Nhịp
 lòng thơ đại rơn rảng: hai đứa
 trẻ nằm chặt lấy tay bà Đò.
 Đâu đó, bác Gio chen vào
 lấy và rồi chuyển đẩy hàng
 ra sân phơi nắng. Người cùng
 làng quen quanh bà Đò hỏi
 chuyện. Bà Đò kéo thừng
 Định, thừng Tường ngồi
 xuống lòng. Thỉnh thoảng,
 bà Đò lại vuốt về tóc hai đứa
 trẻ ngồi im lặng nghe cô Hận
 thì thầm, ngồi bên đẩy hàng,
 nói chuyện với cô Trâm cùng
 đi một chuyến lên Bắc-giang.
 Bác Gio, không quên ai, tho-
 thần đi rặng bụi gai, trông
 xuống dòng nước sen tàn
 mọc trôi tả dưới chân đường
 hẻm.

Mọi người đang ùn-òu
 ngừng đợi thì chuyển lều
 hay: còi từ đằng xa tiến lại.
 Người đi lại tới xếp, hàng
 hóa kéo lại gần.

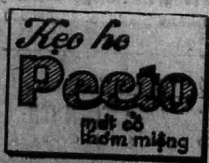
Từ từ vào ga, rồi đổ
 hẳn. Bác Gio, cô Hận chuyển
 mấy đẩy hàng lên tàu trước.
 Sau bà Đò mới dắt thừng
 Định, thừng Tường lên tìm
 chỗ ngồi. Lúc cô Hận và hai
 đứa em đã ngồi yên trước
 đẩy hàng, bà Đò quay ra dặn
 người ở nhà:

— Bác ở nhà trông coi cẩn
 thận. Có gì đến gì phải lên
 cho tôi biết. Thôi, bác về.
 Cô Hận và hai đứa em lần
 dần đi lên, ngẩn-ngơ trông
 qua cửa sổ xuống sân ga.
 Tàu từ từ chuyển bánh. Bà
 Đò đứng giây trông về làng.
 Rừng trước làng khuất dần
 dần. Bà Đò trông với con mắt
 lì chầy chắt-chắt ràng.
 Bà ngồi xuống cạnh con,
 đưa vật áo lên mắt.

Bỏ thận tiên độc

Thuốc lọc máu tiến bộ nhất
 độc ngừa lở và đi-độc ban lén
 lọ 0p80. Nửa tá 4p. một tá 7p50.
 Thuốc số 2 trị Lám-trọc đủ
 mọi thời kỳ hợp 0p.

Nơi phát hành: TẾ-DÂN
 121, Hàng Đồng Hanoi
 Mai-Linh, 80 Cầu đất Haiphong
 Nam-Tiên, 429 P. Blanche Saigon



MAY Áo CƯỚI
 121, HÀNG ĐỒNG — HANOI

**Tuần-lê
 Đông - dương**
 (Tiếp theo trang 3)

Tuy vậy các 'giáo-sư Nam
 học Cao-đẳng tiểu-học Pháp'
 Việt hiện nay làm việc được
 nhiều điểm tốt có thể được
 miễn không phải có bằng Su-
 phạm và chỉ do tố trịch của
 quan Thủ-hiến hàng xê, của
 ông Giám-đốc Học - chính và
 ý-kiến một hội-đồng do quan
 Phá Toàn-quyền chủ- tọa, là
 được chuyển sang ngạch giáo
 sư Pháp.

— Các bằng điểm SIFA và
 SPAT được tạm tăng giá điểm
 như sau này :

Giá cho các đại-ly 338p, một
 hôm 7200 bao; giá cho các
 nhà buôn 2000; các nhà
 bán lẻ 432p một hôm. Mỗi bao
 điểm bán lẻ cho người dùng
 là 6 xu.

Sách mới

T. B. C. N. vừa nhận được:
 — THƯỞNG-CHƠI VĂN TẬP
 (quyển II) của PHẠM-QUYÊN,
 do thư-xã ALEXANDRE DE
 RHODES xuất-bản, dày 350
 trang, giá 5p.

— VIỆT HOA THÔNG-SỬ SỬ-
 LƯỢC của SÔNG BÀNG BÉ
 LĂNG NGỌAN biên soạn, VĂN
 MẠC LÊ-VĂN-HÙNG soạn nhuận,
 QUỐC-MỘC-THƯ-Xã xuất bản,
 dày 180 trang khổ nhỏ, giá 5p.00

BUI HUY BÍCH (danh nhân
 truyền kỳ) của TRÚC-KHÉ dày
 100 trang giá 1p20. Viết công
 phu mà rõ ràng, xem có ích,
 Sách này do 16 Hàng Da bán
 buôn bán lẻ.

Xin có lời cảm ơn các nhà
 in ấn sách và giới thiệu với
 bạn đọc.

ĐÃ CÓ BẢN:
Tìm nghĩa văn học
 của Nguyễn hưng PHẢN
 Già 2p20
HÃY ĐỌC:
Truyện dị thường
 của Edgar Poe — Bản dịch của Mộng - Huyền
 Hay hơn Liễu-trai chỉ-dị của Bồ-tông kinh
TÂN VIỆT 29 LAMBLÔT HANOI
 Cần thêm đại lý ở vùng SAIGON-CHOLON

SÁCH GIÁ TRỊ	
TRIẾT HỌC ARISTOTE	3\$80
TRIẾT HỌC DESCARTES	4.50
SIÊU HÌNH HỌC	5,00
PHIẾM LUẬN VỀ AUGUSTE COMTE	3.00
HỌC THUYẾT FREUD	2,50
VÀNG SAO	2,50
LY TAO	6,00

SẮP PHÁT HÀNH
VƯƠNG DƯƠNG MINH
 của Phan văn Hùm

TAM-KỶ THƯ-XÃ
 M Trần đình KHÁI
 64, AMIRAL SÈNÈS — HANOI

ĐÃ BẢN
NHỮNG NGƯỜI
Đi ngược giọng
 của TRẦN BÌNH KHÁI

— Ai đã có những ý tưởng không
 thường, những cuộc đời ngang ngược,
 không thể bỏ qua không đọc « Những
 người đi ngược giọng » có tìm hiểu tâm
 lý của chính mình được phân tích và
 phê bầy một cách lý-mĩ, rành mạch.

— Một thể văn đặc-biệt và lạ lùng mà
 thú vị đến nay chưa một nhà văn nào
 viết đến

Giá 2p.00

Mợ Tú Tân của CHU THIÊN
 2p.50

SÁCH XANH
 THẦN LỬA Huy-Bích 0\$35
 CỎ ĐẺ CHÂN VỊT Thê-Thủy 0\$30
 CHIẾC ĐÈN BA NGỌN Huyền Nga

THU-XÃ ALEXANDRE DE RHODES
 MỚI XUẤT BẢN:

LÊN TÂM
 của TÂN ĐÀ

80 trang lớn, khổ 22 x 32,
 toàn tranh ảnh và bìa 4 màu
 của họa-sĩ Mạnh - Quỳnh. Một
 cuốn sách tập-đọc rất lý thú
 bằng tập các chi-sĩ Tân-Đà để
 dạy những trẻ em: được học
 và được vui-thích.

Bản thường 1p50
 Bản giấy Đại-lĩa 6p00
 Cuốn bán thường 0p40
 Bản cũ 0p20

Tổng phát hành: MAI LINH
 21, RUE DES PIPES — HANOI

ĐÃ HẾT:
HỒN QUÊ
 của Nguyễn khắc MÃN (sắp tái bản)

CỎ THỦY
 của Nguyễn khắc MÃN (sắp tái bản)

ĐANG IN:
LÒNG CHA
 Già - đình, giáo-dục tiểu-thuyết, của
 Nguyễn - khắc - MÃN. Sách dày 500 trang
 khổ in từ đầu xuân Giáp Thìn.
 Tranh ngoài bìa 2 màu do họa sĩ BÌNH
 trình bày. Loại thường sẽ bán 4p80. Loại
 quý : 16p, 20p, 60p.

NHÀ XUẤT-BẢN « SÁNG »
 đã dọn lại 161 Route de Bạch-Mai — HANOI

BỘT MẮY : HAWAIIAN

Có máy điện khắt thêm tên
Giá 16p00 thêm 0p50 cước recommandé.
Ở xa gửi nửa tiền trước, còn gửi ctt.
MAI LĨNH 60 Cầu Đất Haiphong

NHỨC ĐẦU, NGẠT MŨI, SÓT
NÓNG, ĐẦU MINH NÊN DÙNG :

Thối nhiệt tán ĐẠI-QUANG

Xin nhận kỹ hiệu (dùng bướm) mới khỏi nhầm
22, phố hàng Ngang Hanoi -- Têl. 308

Dầu Nhũ-Thiên

Tỷ bách dụng nhất thần hiệu. Mỗi vỏ 0p50
NHŨ-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC-PHONG
76, phố hàng Ngang, Hanoi -- Téléphone 310

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC:

ĐAU DẠ DẠY

HỒ GI

ĐIỀU-NGUYỄN

Tổng-cục : 122 Hàng Bông, Hanoi
Đại-ly khắp cõi Đông-pháp

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THƠM MIỆNG

vì dùng:

thuốc đánh răng

GLYCERINA

4 môn thuốc bổ của nam, phụ, lão,
ấu do nhà thuốc ĐỨC-PHONG, 48
phố Phúc-kiến, Hanoi phát hành

THUỐC ĐẠI BỔ ĐỨC-PHONG, ... 3p00

THUỐC BỔ THẬN ĐỨC-PHONG, ... 3p00

THUỐC ĐIỀU-KINH BỔ HUYẾT, ... 3p70

THUỐC BỔ TỬ TIỂU CAM, ... 2p50

BÁN BUÔN, BÁN LẺ BỮ THUỐC SÔNG
THUỐC BẢO-CHẾ VÀ CÁC THỦ SÂM

Giấy Phục-Mỹ

204, rue de Colon
Hanoi



Đã được dùng khắp Đông-dương
MỸ, ĐỨC, RÊ

Bán buôn, bán lẻ khắp mọi nơi
(có catalogue kèm theo)

Mới xuất bản :

Trung-quốc sử-lược của PHAN KHOANG

Một bộ sách rất quý của hết thảy mọi
người muốn biết cái của nguyên và văn-
minh tới cổ của Á-Đông. Sách dày ngót
600 trang in trên 2 loại : Loại thường bán
6p00 cước 0p47. Loại đặc-biệt 15p cước 0p20

Thư và ngân phiếu gửi về :
NHÀ IN MAI LĨNH, HANOI

NÊN HÚT THUỐC LÀ

BASTOS

NGON, THƠM

Giá... .. 0\$19

Thuốc mạnh sấm nhưng

Chuyên trị bệnh di-tích, động-tích,
độc-tích. Sức say lực tiến thần mới
một ăn ngủ ít, đau lưng mỏi gối dùng
thuốc này mới có giá 1p00

Bán tại hiệu thuốc : **THAI - CỎ**
M-5 HÀNG BẠC HANOI, khắp các nơi đều có phân

Autorisé publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Văn

Imprimé chez Trung-Bac Tân-Văn
38, Boulevard de la République -- Hanoi

Tirage ... exemplaires

Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉRANT : NG. ĐOÀN-VIÊN